



TỔNG CỤC THỐNG KÊ
CỤC THỐNG KÊ THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Số liệu

KINH TẾ - XÃ HỘI THÀNH PHỐ CẦN THƠ QUÝ III VÀ 9 THÁNG NĂM 2024



NHÀ XUẤT BẢN THỐNG KÊ

Mục lục

★ Những nét chính kinh tế - xã hội thành phố Cần Thơ	3
● Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)	4
● Nông nghiệp và thủy sản	6
● Công nghiệp	8
● Vốn đầu tư phát triển trên địa bàn	10
● Doanh nghiệp trong nước và vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	12
● Giải ngân vốn đầu tư công	13
● Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng	14
● Xuất, nhập khẩu hàng hóa	15
● Chỉ số giá tiêu dùng, giá vàng và Đô la Mỹ	16
● Thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn	17
● Ngân hàng	18
● Tai nạn giao thông và cháy nổ	19
● Chỉ tiêu tổng hợp kinh tế - xã hội năm 2023	20
● Một số giải pháp thúc đẩy tốc độ tăng trưởng kinh tế	21



NHỮNG NÉT CHÍNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÀNH PHỐ CẦN THƠ

1.

Sản xuất
nông nghiệp



Sản xuất nông nghiệp 9 tháng năm 2024 duy trì ổn định; diện tích cây ăn quả ngày càng được mở rộng; sản lượng chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng trong nước và phục vụ cho xuất khẩu; sản lượng thịt hơi xuất chuồng tăng 6,03% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thủy sản tăng 7,76% so với cùng kỳ, trong đó nuôi trồng tăng 7,69%. Ngành thủy sản đã quy hoạch vùng nuôi trồng thủy sản, chú trọng phát triển nuôi các loại thủy sản chủ lực, áp dụng quy trình kỹ thuật nuôi đáp ứng tiêu chuẩn ATTP, đảm bảo nguồn cung hàng hóa thủy sản phục vụ nhu cầu tiêu dùng và xuất khẩu.

2.

Sản xuất
công nghiệp



Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) 9 tháng năm 2024, ước tăng 8,02% so với cùng kỳ năm trước (9 tháng năm 2023 tăng 2,99%), đây là tháng thứ Sáu liên tiếp IIP có mức tăng trưởng trên 6%, nhận thấy IIP tiếp tục trên đà khởi sắc. Một số ngành sản xuất chủ lực như: Xay xát gạo; sản xuất chế biến thực phẩm; sản xuất trang phục tăng trưởng khá đã góp phần đưa chỉ số sản xuất công nghiệp tăng so với cùng kỳ. Tuy nhiên, doanh nghiệp vẫn còn gặp khó khăn khi đơn giá vận chuyển và chi phí thuê mướn lao động đều tăng trong khi giá bán sản phẩm của doanh nghiệp không thể tăng.

3.

Thương mại



Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 9 tháng năm 2024 tăng 11,93% so với cùng kỳ, trong đó ngành du lịch lữ hành tăng cao 61,13% so với cùng kỳ, hiệu quả từ các chính sách thị thực thuận lợi, các chương trình kích cầu du lịch, cùng với các điểm hoạt động du lịch được chú trọng đầu tư không gian và mô hình mới đã thu hút đông đảo khách trong nước và quốc tế đến tham quan; các tuyến giao thông vận tải tiếp tục được mở rộng, đã giúp các hoạt động thương mại, du lịch, dịch vụ và vận tải duy trì tăng trưởng ổn định, đóng góp tích cực vào tăng trưởng của khu vực dịch vụ.

4.

Vốn đầu tư
phát triển



Thành phố tiếp tục tập trung chỉ đạo, đôn đốc các chủ đầu tư, các đơn vị thi công tăng cường nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình chuyển tiếp, dự án trọng điểm. Vốn đầu tư phát triển 9 tháng ước tăng 7,21% so với cùng kỳ năm trước, trong đó vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý tăng 5,52% so với cùng kỳ.

5.

Chỉ số giá
tiêu dùng,
chỉ số giá vàng
và Đô la Mỹ

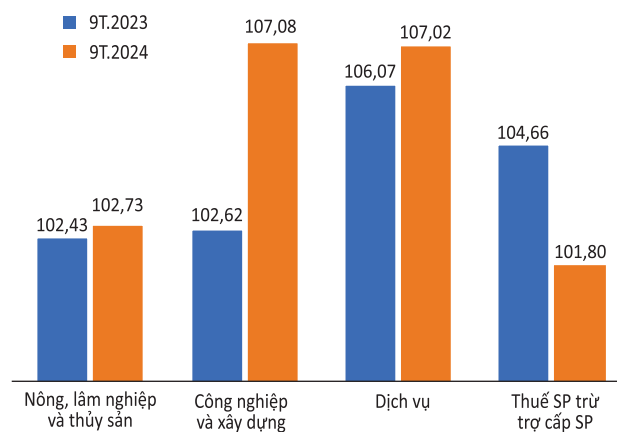
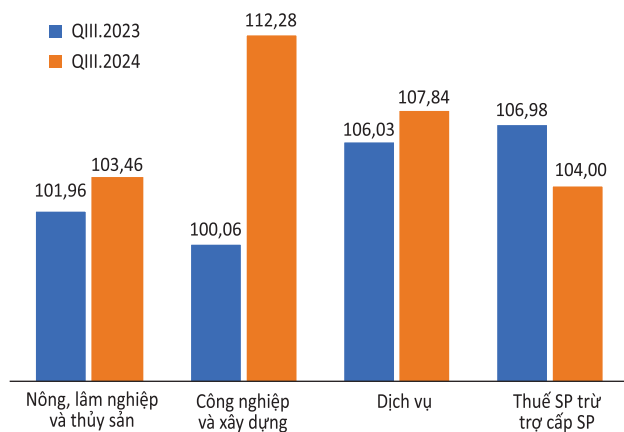
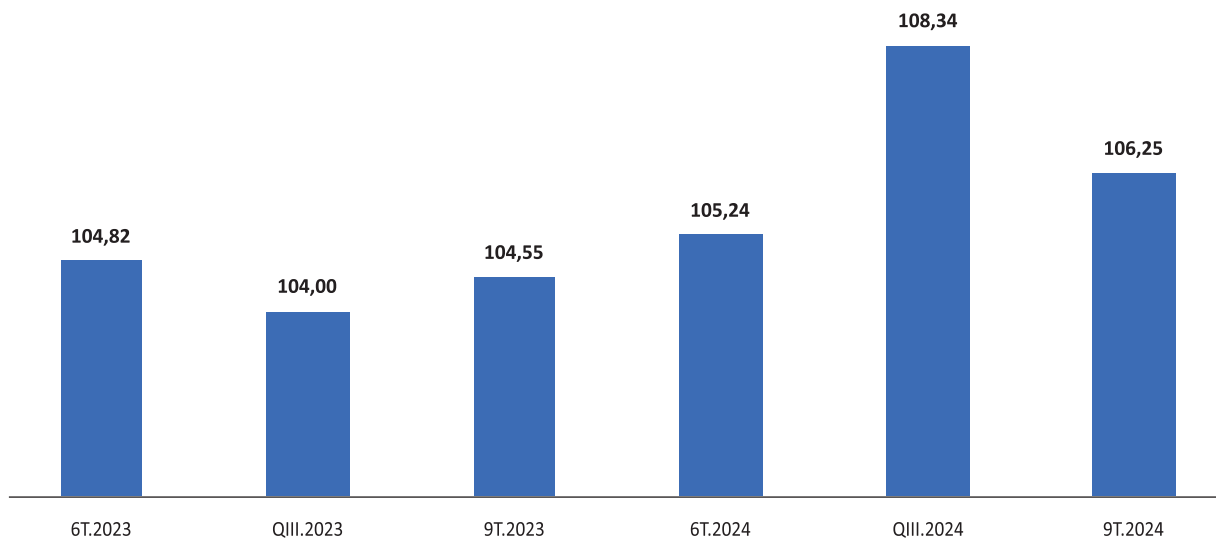


Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 9 tháng năm 2024 tăng 3,62% so với bình quân cùng kỳ năm 2023. Mức tăng có dấu hiệu giảm dần bắt đầu từ tháng 6/2024, tuy nhiên vẫn còn cao so với cùng thời điểm năm 2023 (+1,36%). Sức ép lạm phát và giá cả thế giới tiếp tục tác động đến mặt bằng giá cả hàng hóa trong nước (giá xăng dầu, gas biến động khó lường theo giá thế giới), một số yếu tố khác gây áp lực lên mặt hàng giá cả chung của cả nước cũng là nguyên nhân có thể làm gia tăng chi phí sản xuất ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp.

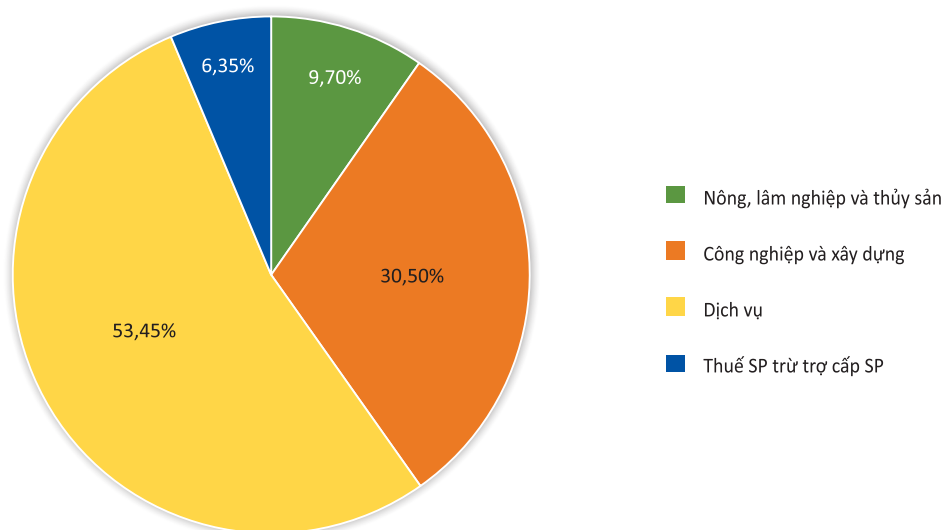
Bình quân 9 tháng năm 2024, chỉ số giá vàng tăng 28,97% và chỉ số giá Đô la Mỹ tăng 5,40% so với bình quân 9 tháng năm trước.

TỔNG SẢN PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN (GRDP)

GRDP TP Cần Thơ (theo quý, %)

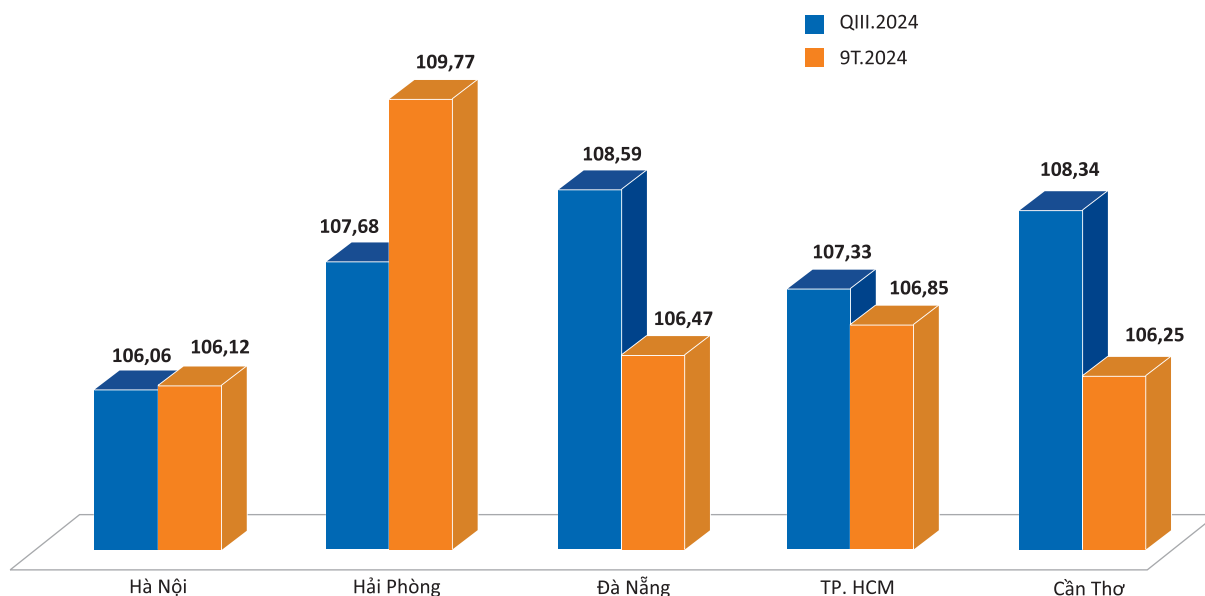


Cơ cấu GRDP 9 tháng năm 2024 (theo giá HH)

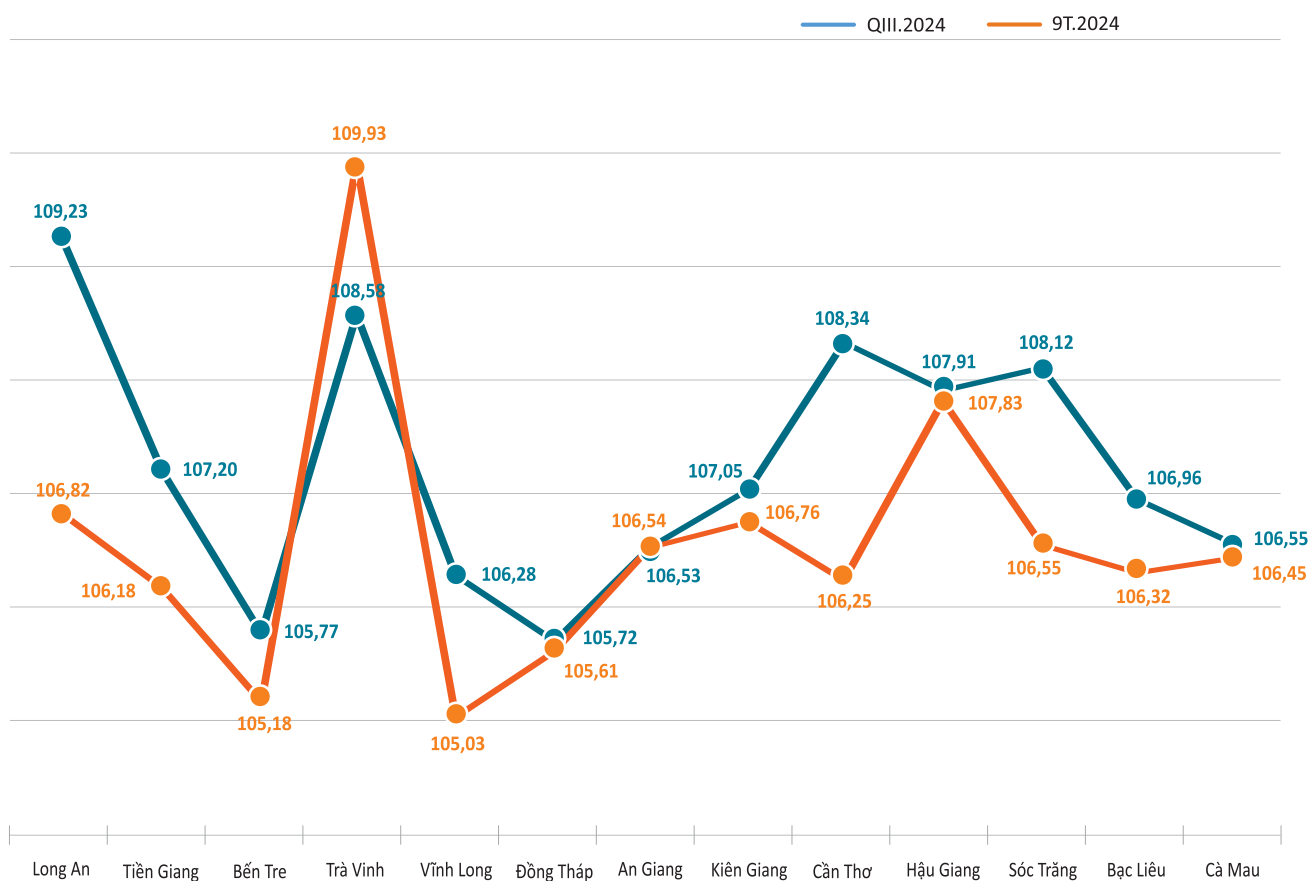


TỔNG SẢN PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN (GRDP) (Tiếp)

GRDP của 5 TP trực thuộc TW (theo quý, %)



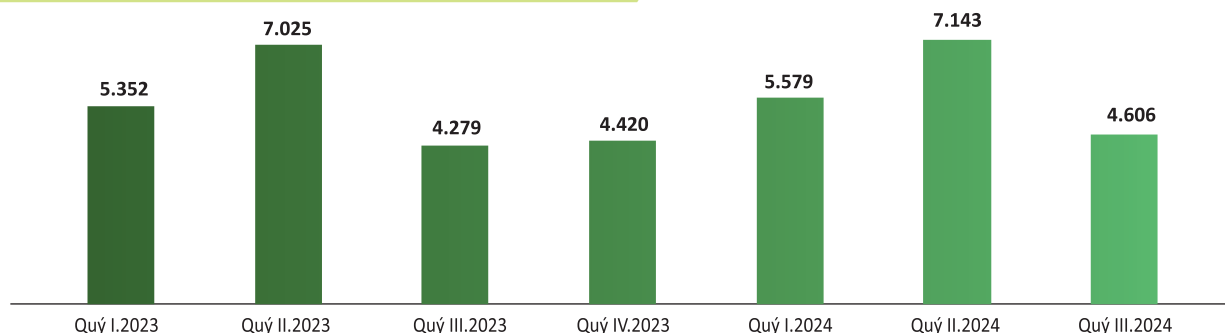
GRDP 13 tỉnh ĐBSCL (theo quý, %)



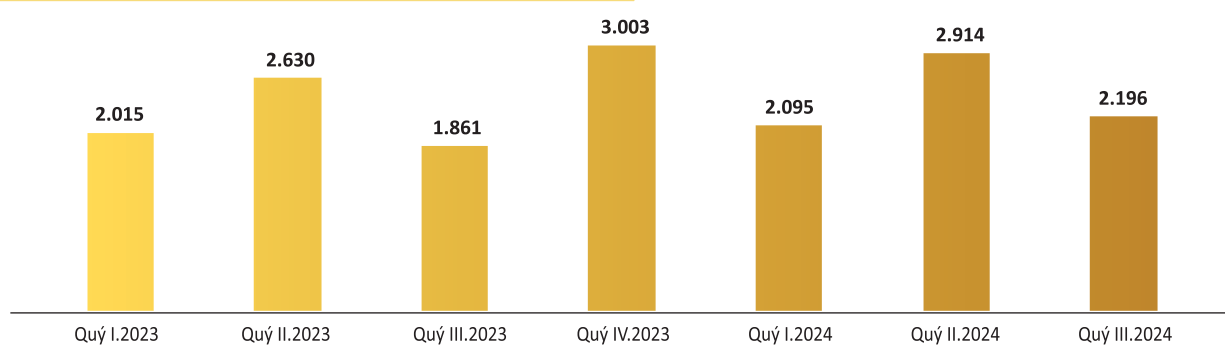


NÔNG NGHIỆP VÀ THỦY SẢN

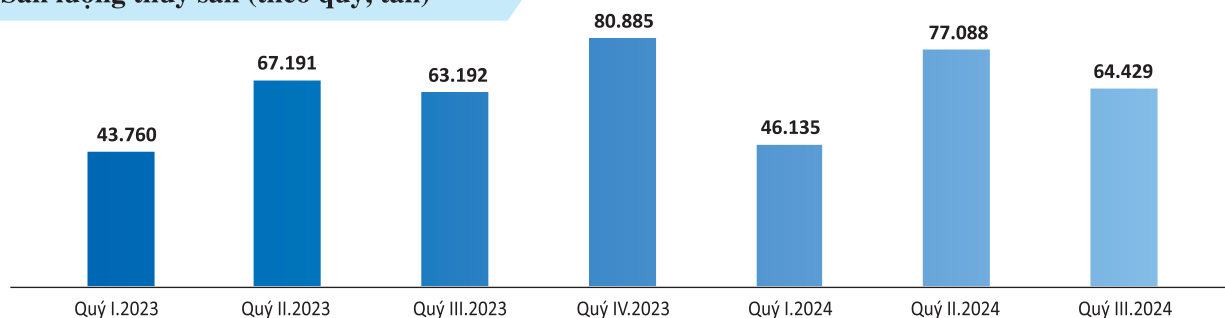
Sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng (theo quý, tấn)



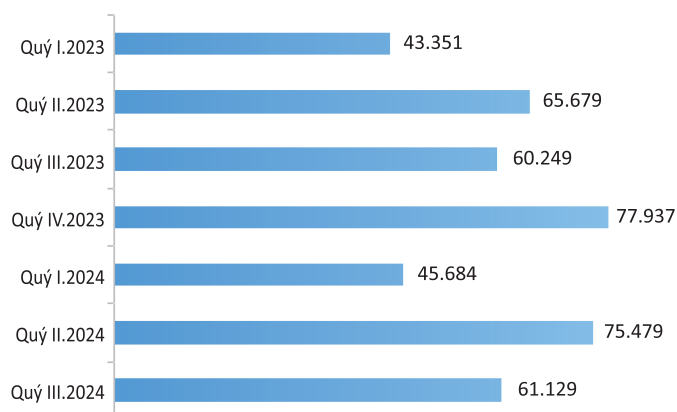
Sản lượng thịt gia cầm xuất chuồng (theo quý, tấn)



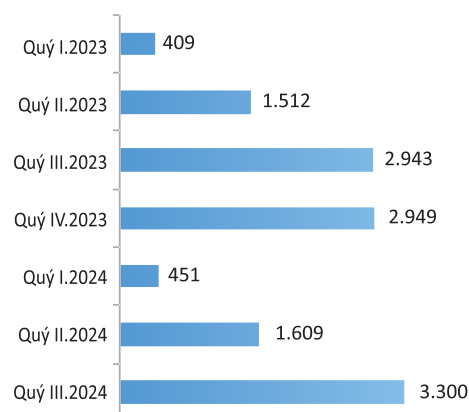
Sản lượng thủy sản (theo quý, tấn)



Sản lượng nuôi trồng



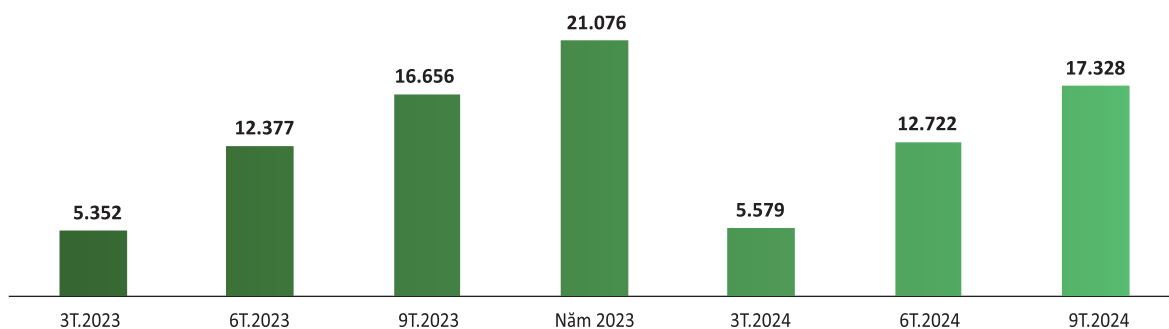
Sản lượng khai thác



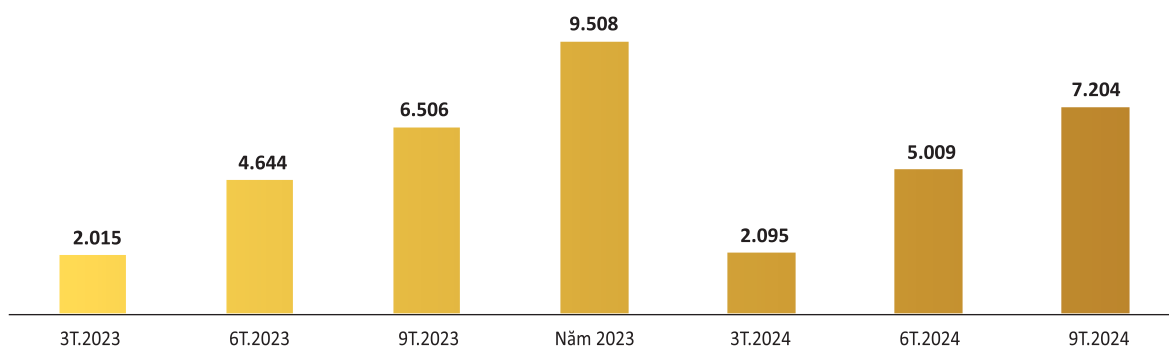


NÔNG NGHIỆP VÀ THỦY SẢN (Tiếp)

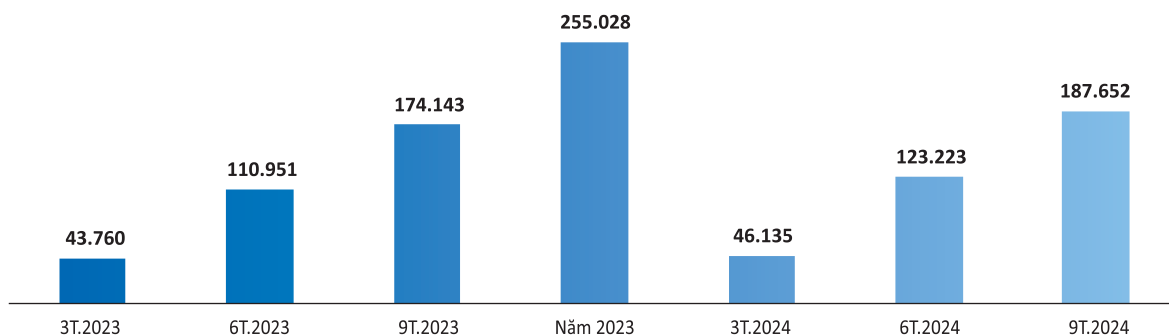
Sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng (lũy kế, tấn)



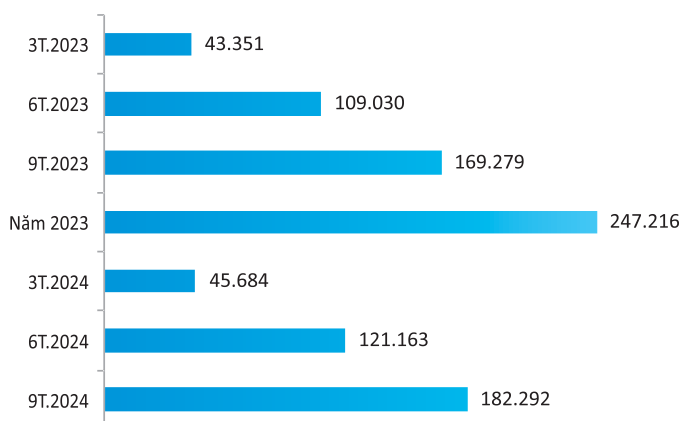
Sản lượng thịt gia cầm xuất chuồng (lũy kế, tấn)



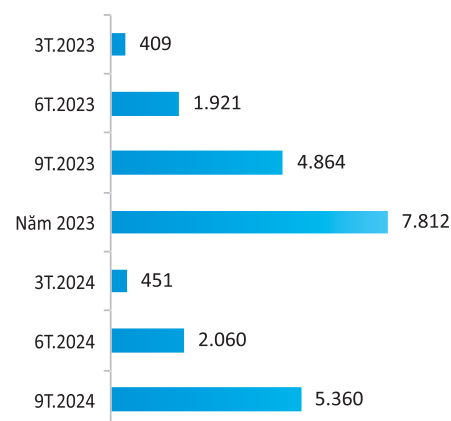
Sản lượng thủy sản (lũy kế, tấn)



Sản lượng nuôi trồng



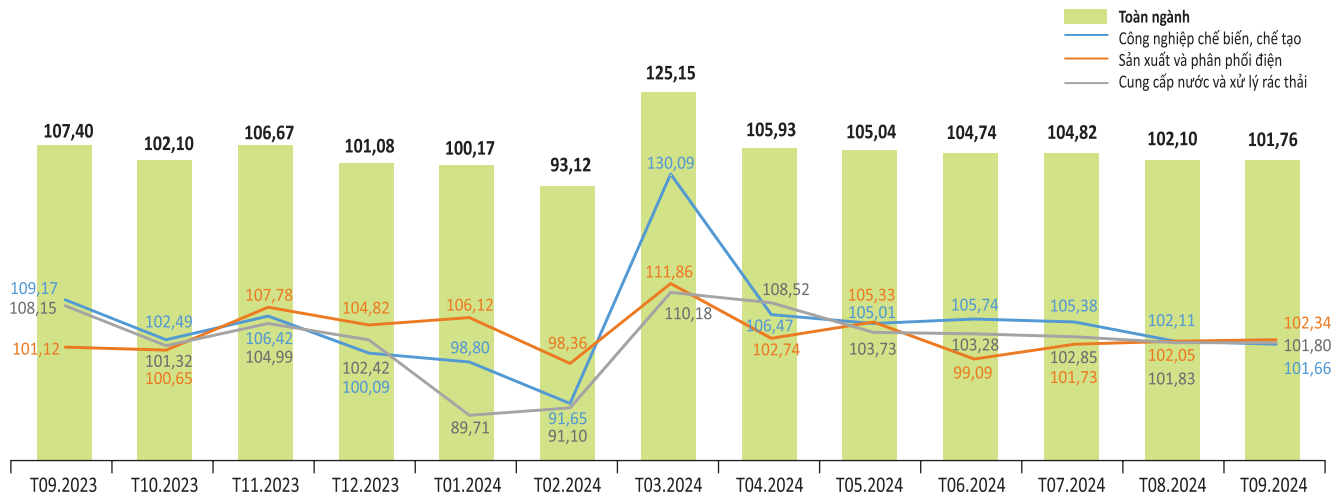
Sản lượng khai thác



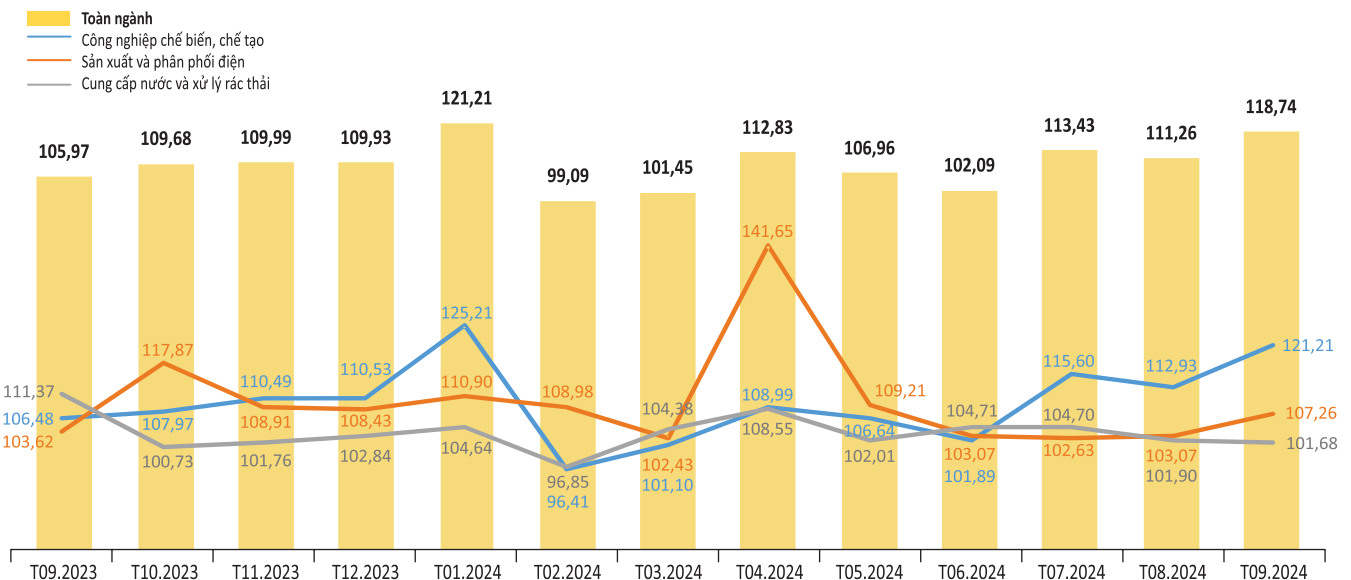


CÔNG NGHIỆP

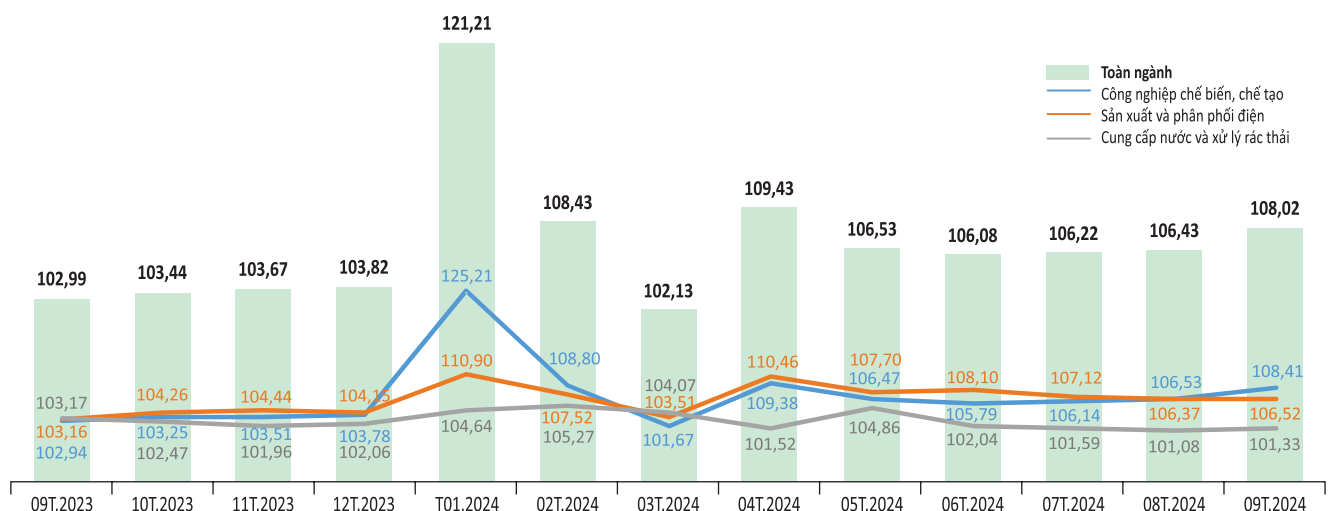
Chỉ số sản xuất công nghiệp - IIP so với tháng trước (theo tháng, %)



IIP so với tháng cùng kỳ (theo tháng, %)



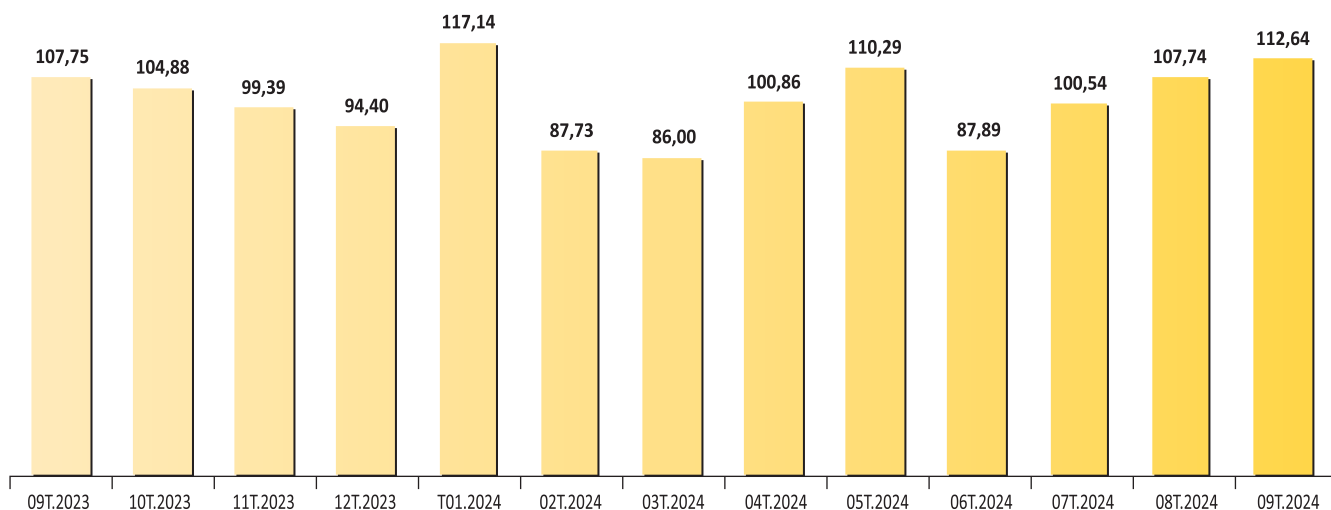
IIP so với cùng kỳ (lũy kế, %)



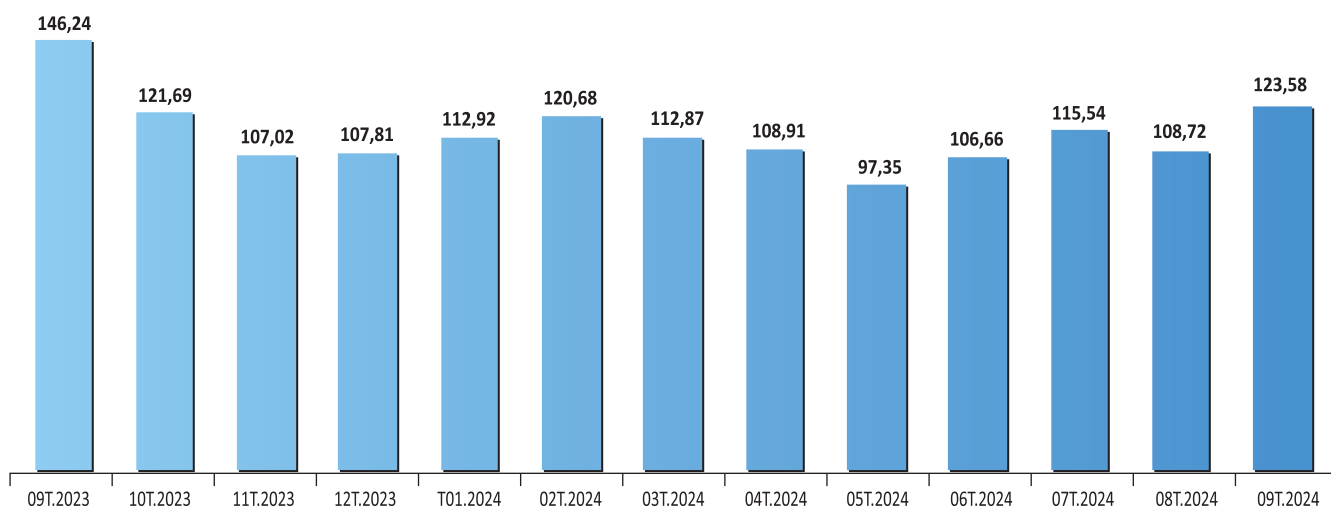


CÔNG NGHIỆP (Tiếp)

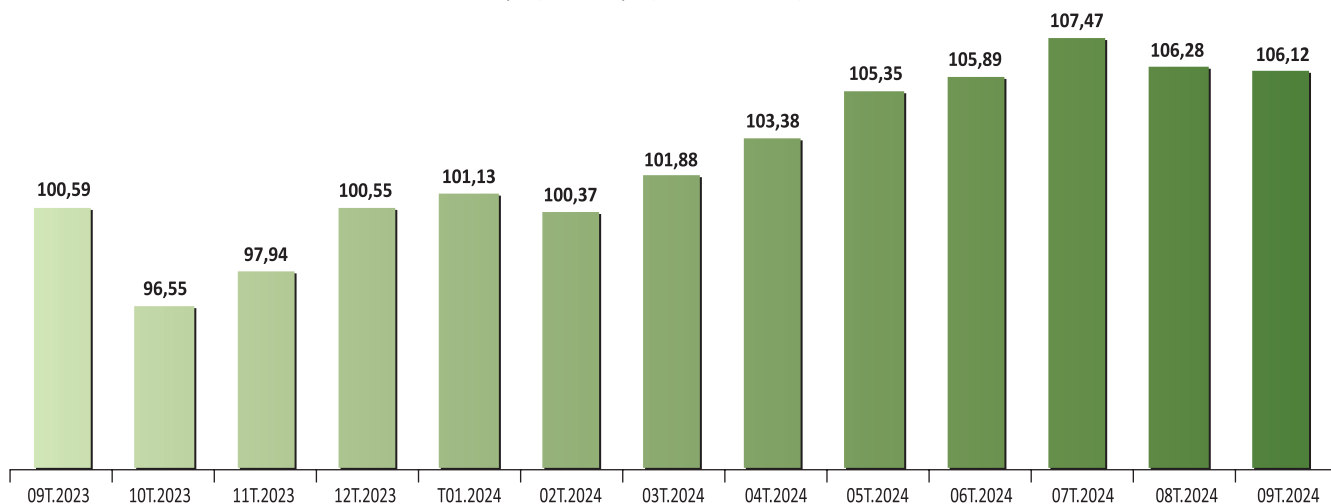
Chỉ số tiêu thụ so với cùng kỳ (lũy kế, %)



Chỉ số tồn kho so với cùng kỳ (lũy kế, %)



Chỉ số sử dụng lao động so với cùng kỳ (lũy kế, %)

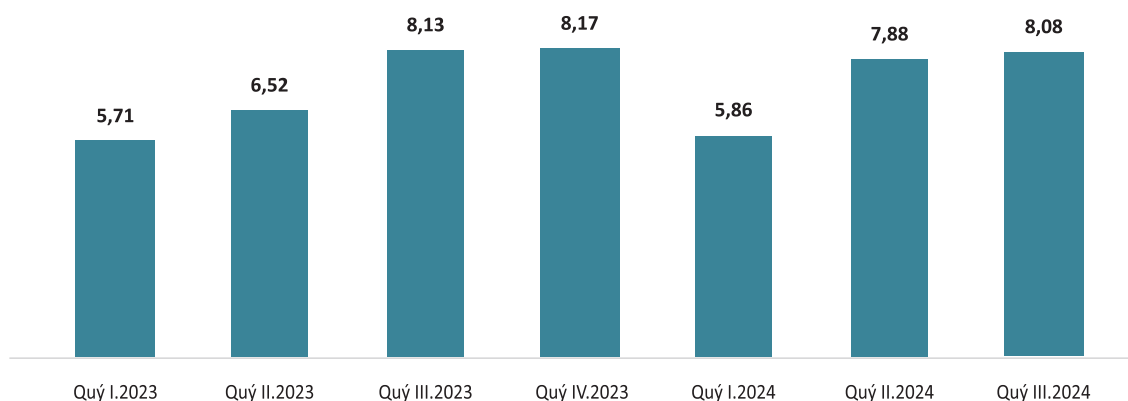


Nguồn số liệu các tháng trong năm 2023 và 2024 là số ước tính.

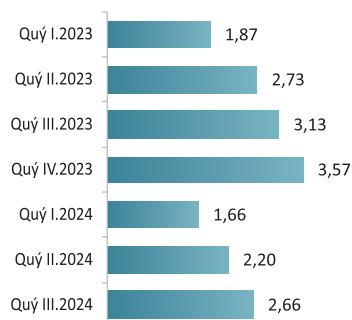


VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

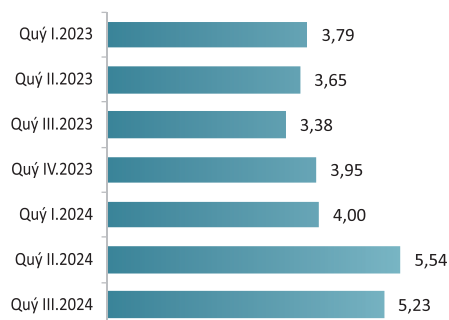
Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn theo giá hiện hành
(theo quý, nghìn tỷ đồng)



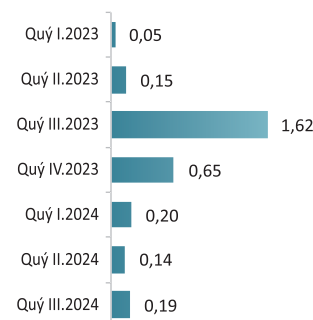
Vốn nhà nước
(theo quý, nghìn tỷ đồng)



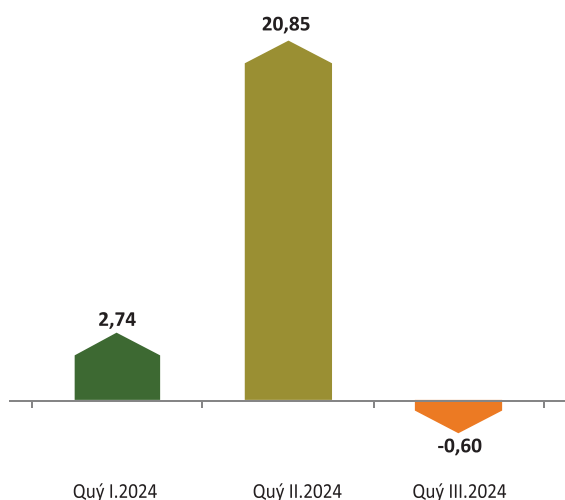
Vốn ngoài nhà nước
(theo quý, nghìn tỷ đồng)



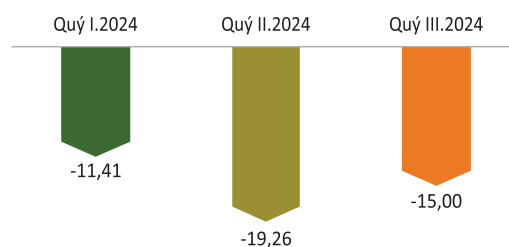
Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài
(theo quý, nghìn tỷ đồng)



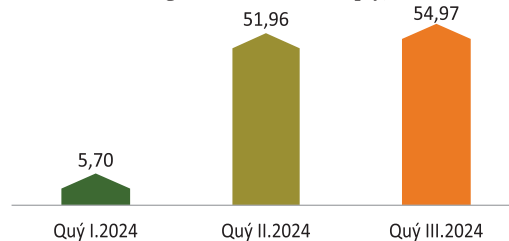
Tốc độ tăng tổng vốn đầu tư phát triển
so với cùng kỳ (theo quý, %)



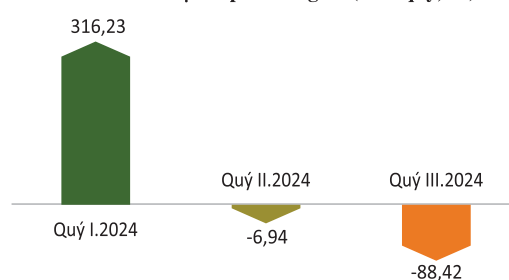
Vốn nhà nước (theo quý, %)



Vốn ngoài nhà nước (theo quý, %)



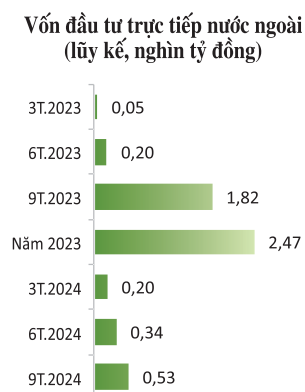
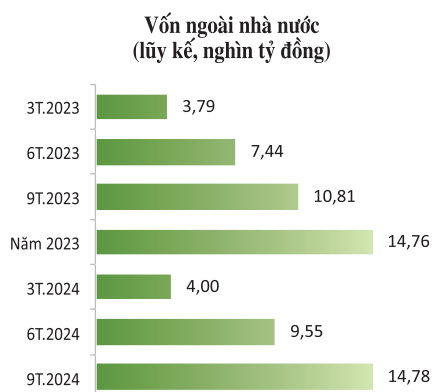
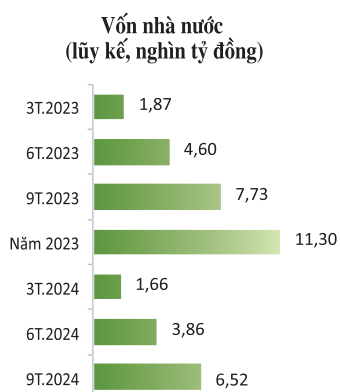
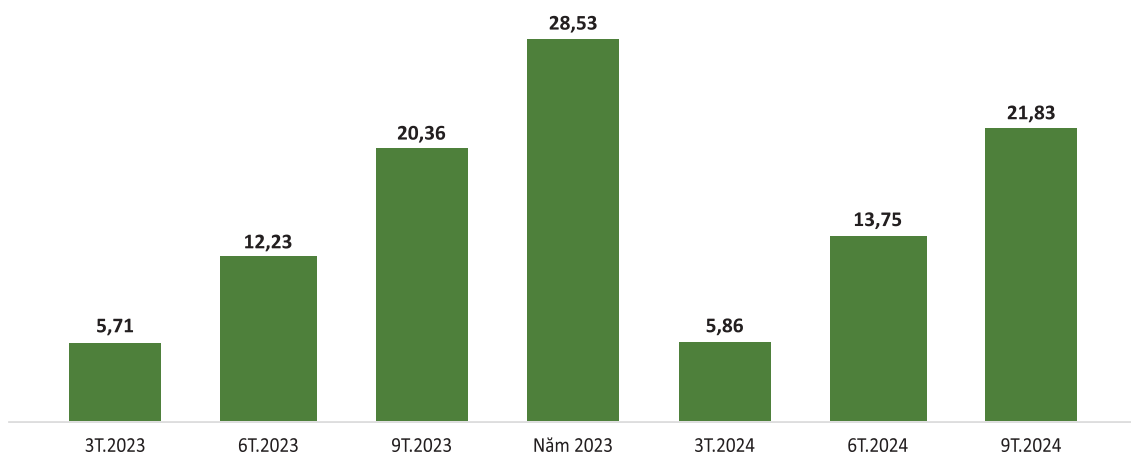
Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (theo quý, %)



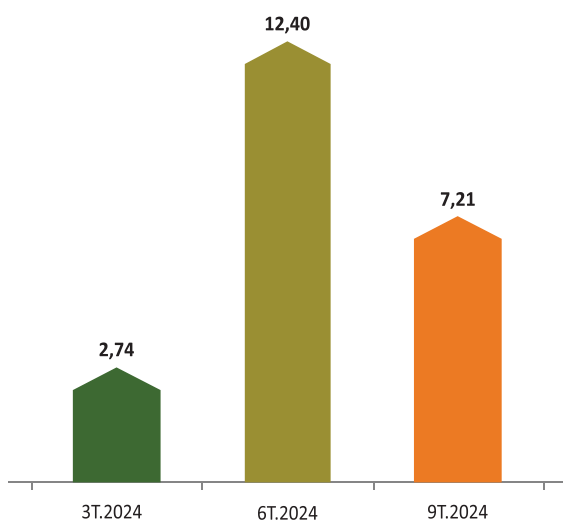


VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN (Tiếp)

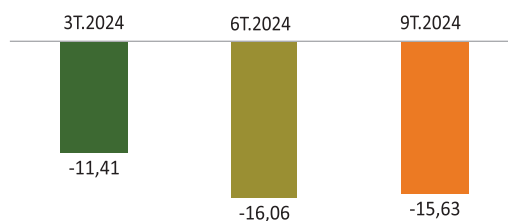
Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn theo giá hiện hành (lũy kế, nghìn tỷ đồng)



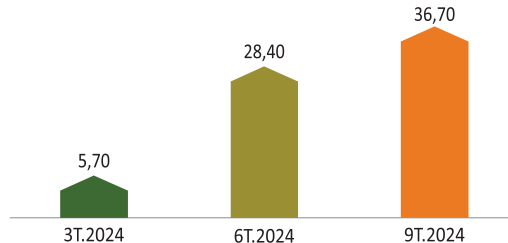
Tốc độ tăng tổng vốn đầu tư phát triển so với cùng kỳ (lũy kế, %)



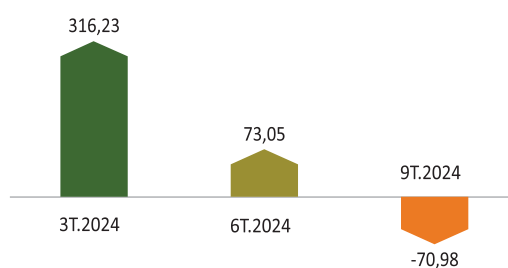
Vốn nhà nước (lũy kế, %)



Vốn ngoài nhà nước (lũy kế, %)



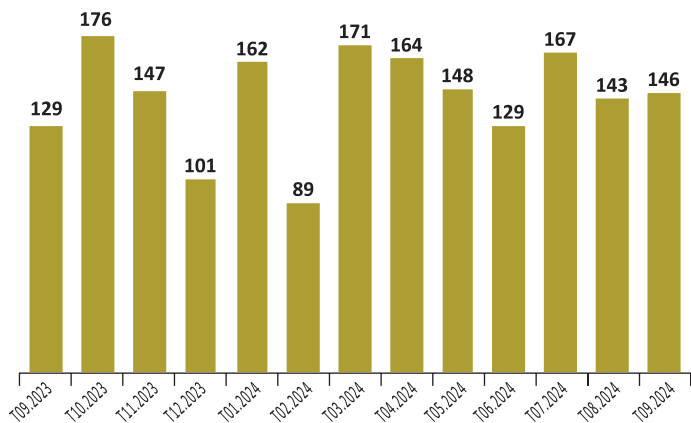
Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (lũy kế, %)



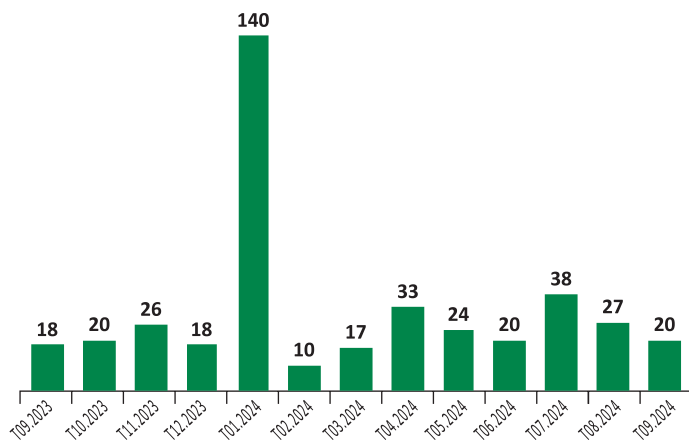


DOANH NGHIỆP TRONG NƯỚC VÀ VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI

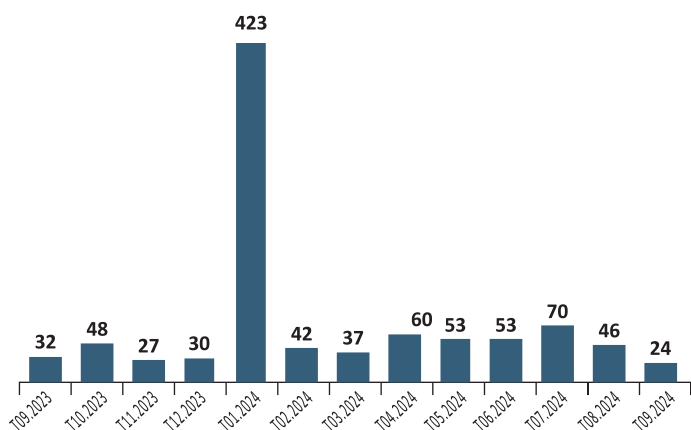
Số doanh nghiệp thành lập mới
(theo tháng, DN)



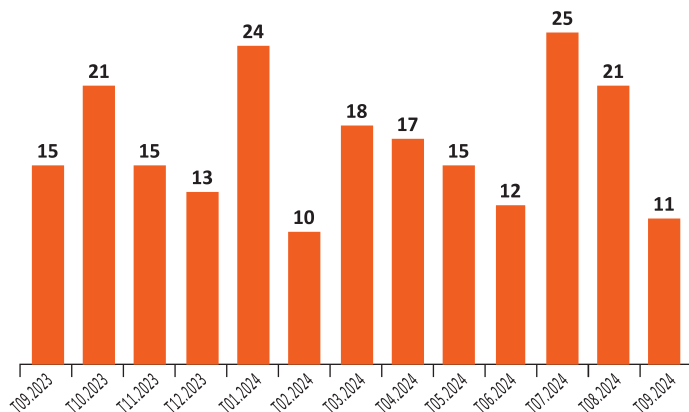
Số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động
(theo tháng, DN)



Số doanh nghiệp tạm ngưng có thời hạn
(theo tháng, DN)



Số doanh nghiệp giải thể
(theo tháng, DN)



T09.2023

01

FDI

0,48

T04.2024

01

FDI

0,15

Số dự án FDI cấp mới
(theo tháng, dự án)

Vốn FDI cấp mới
(triệu USD)

T07.2024

01

FDI

0,08

T08.2024

01

FDI

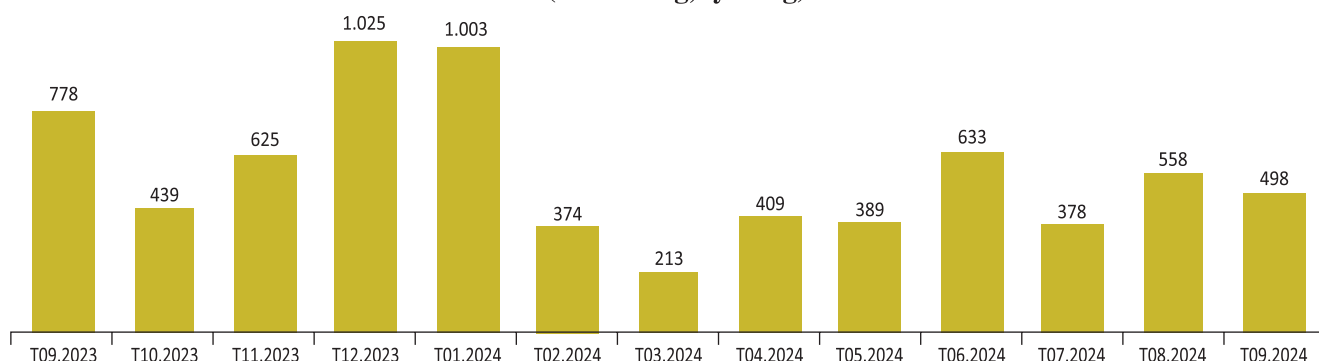
0,39

Nguồn: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Cần Thơ

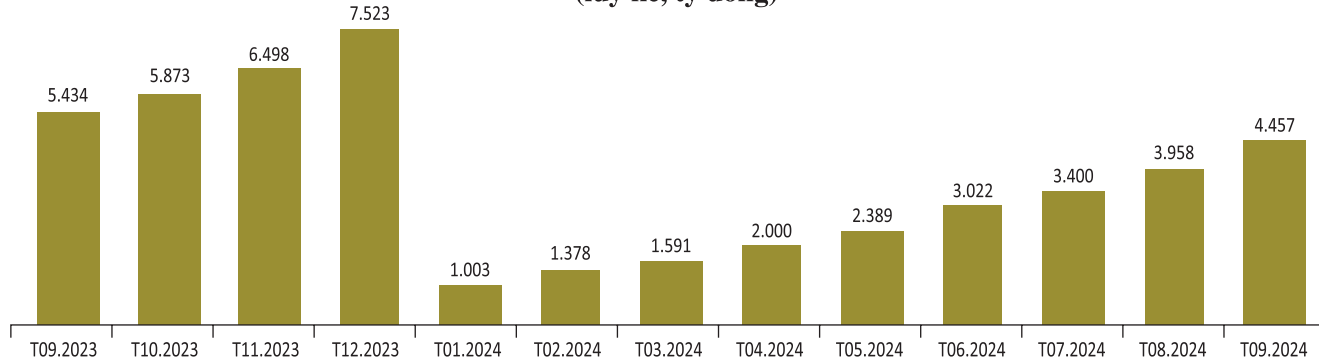


GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG

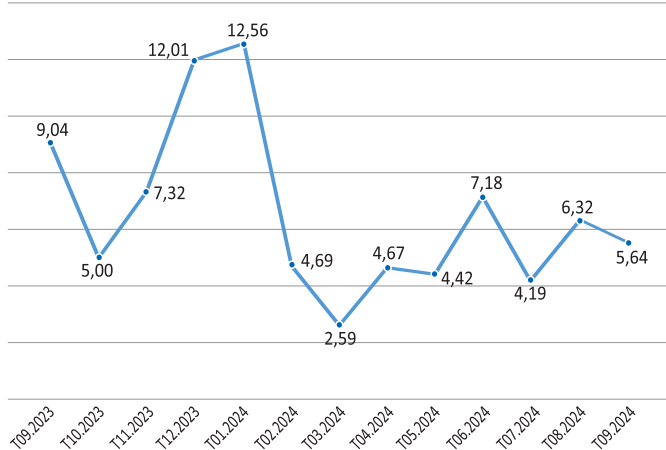
Giải ngân vốn đầu tư công từ ngân sách nhà nước
(theo tháng, tỷ đồng)



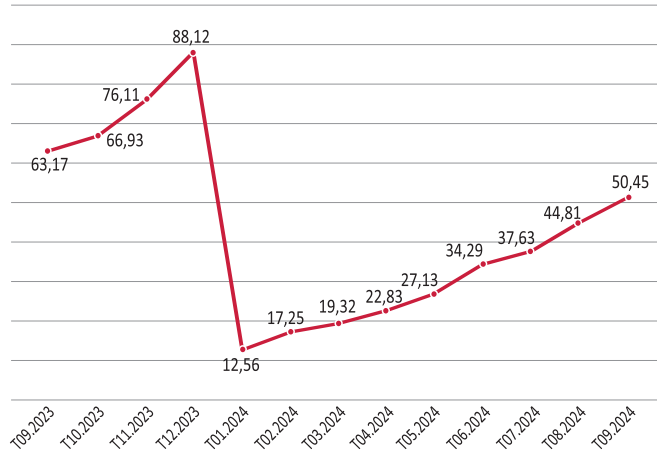
Giải ngân vốn đầu tư công từ ngân sách nhà nước
(lũy kế, tỷ đồng)



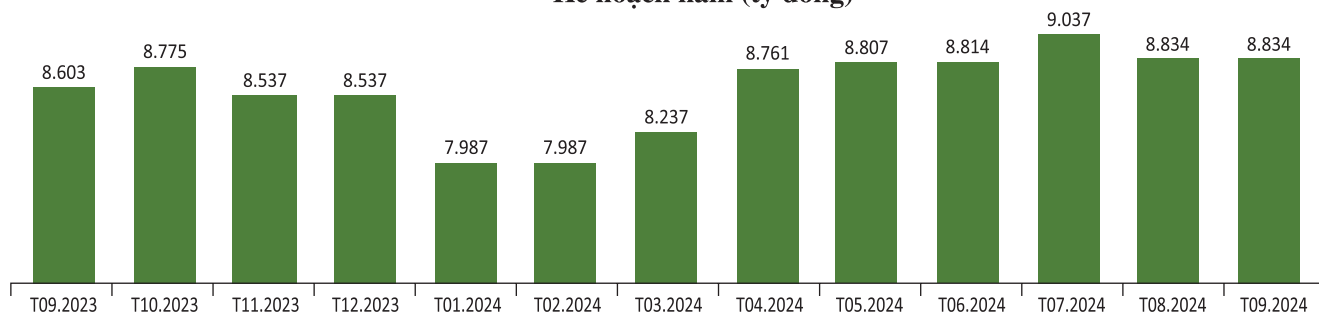
Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công từ
ngân sách nhà nước so với kế hoạch (theo tháng, %)



Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công từ
ngân sách nhà nước so với kế hoạch (lũy kế, %)



Kế hoạch năm (tỷ đồng)

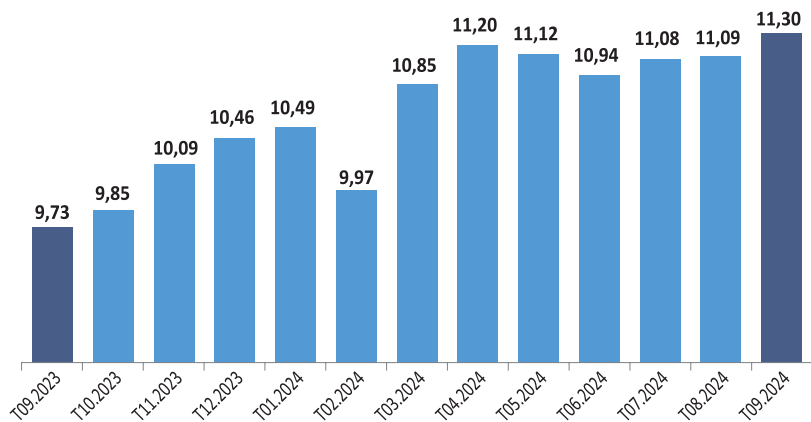


Nguồn: Kho bạc Nhà nước thành phố Cần Thơ

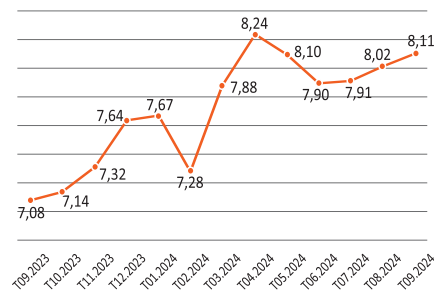


TỔNG MỨC BÁN LẺ HÀNG HÓA VÀ DOANH THU DỊCH VỤ TIÊU DÙNG

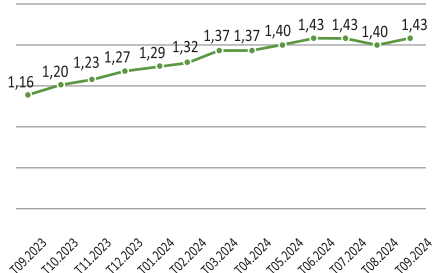
Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng
(theo tháng, nghìn tỷ đồng)



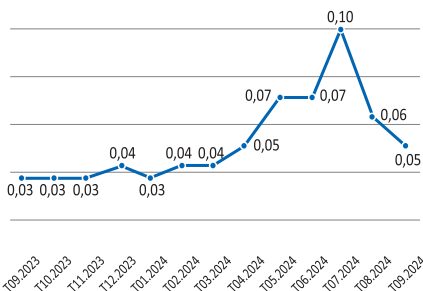
Bán lẻ hàng hóa (theo tháng, nghìn tỷ đồng)



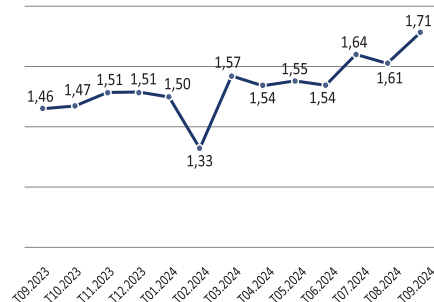
Dịch vụ lưu trú, ăn uống (theo tháng, nghìn tỷ đồng)



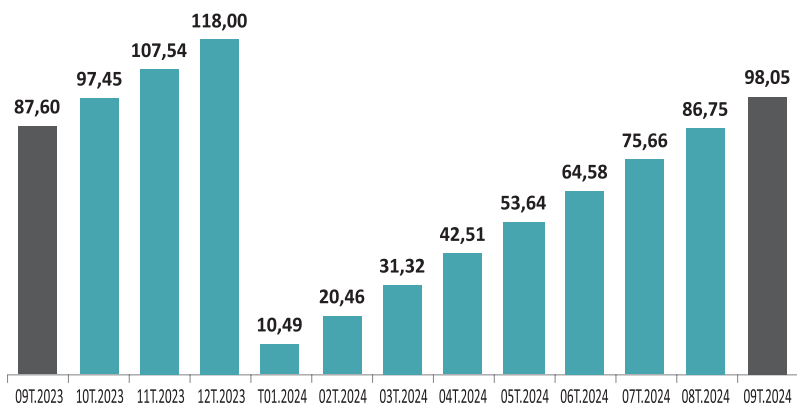
Du lịch lữ hành (theo tháng, nghìn tỷ đồng)



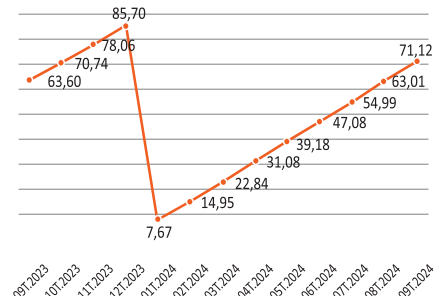
Dịch vụ khác (theo tháng, nghìn tỷ đồng)



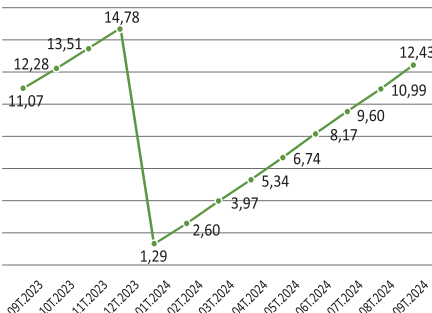
Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng
(lũy kế, nghìn tỷ đồng)



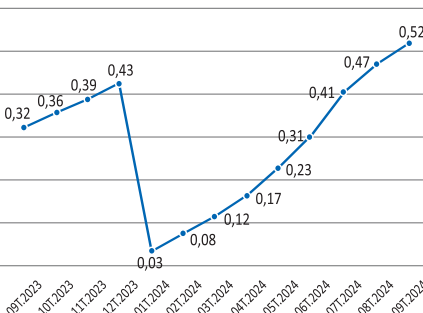
Bán lẻ hàng hóa (lũy kế, nghìn tỷ đồng)



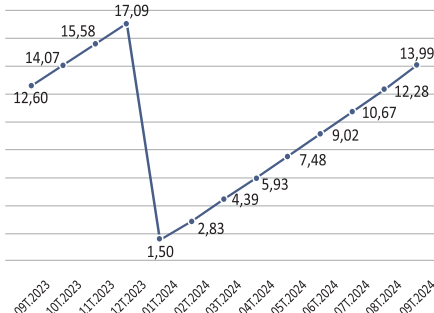
Dịch vụ lưu trú, ăn uống (lũy kế, nghìn tỷ đồng)



Du lịch lữ hành (lũy kế, nghìn tỷ đồng)



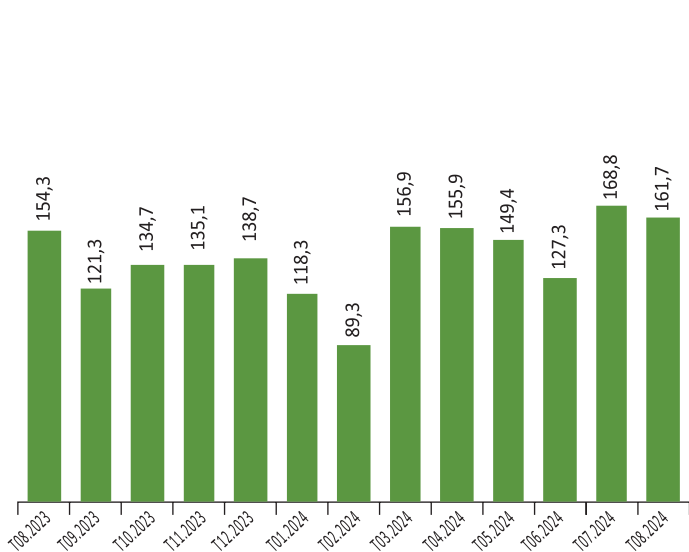
Dịch vụ khác (lũy kế, nghìn tỷ đồng)



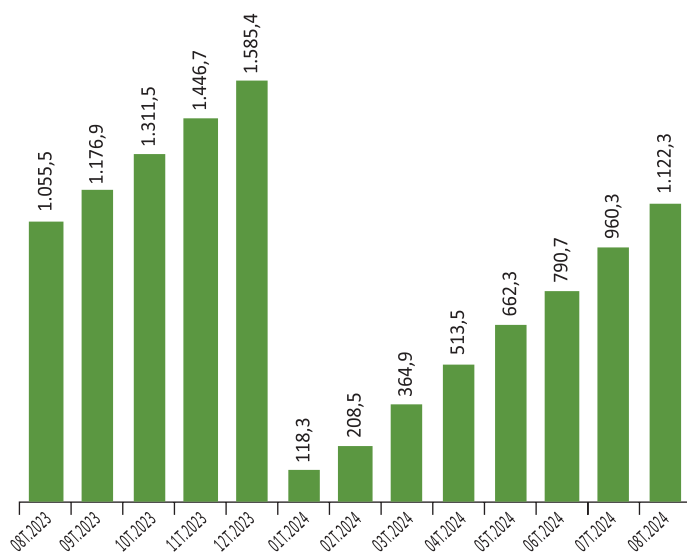


XUẤT, NHẬP KHẨU HÀNG HÓA

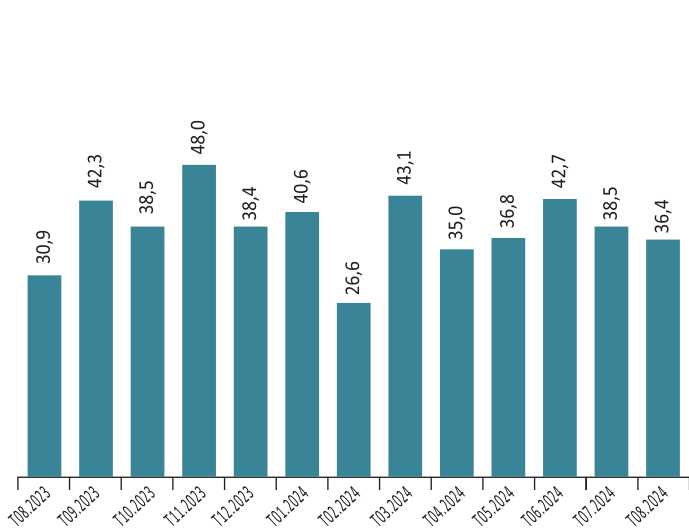
Xuất khẩu (theo tháng, triệu USD)



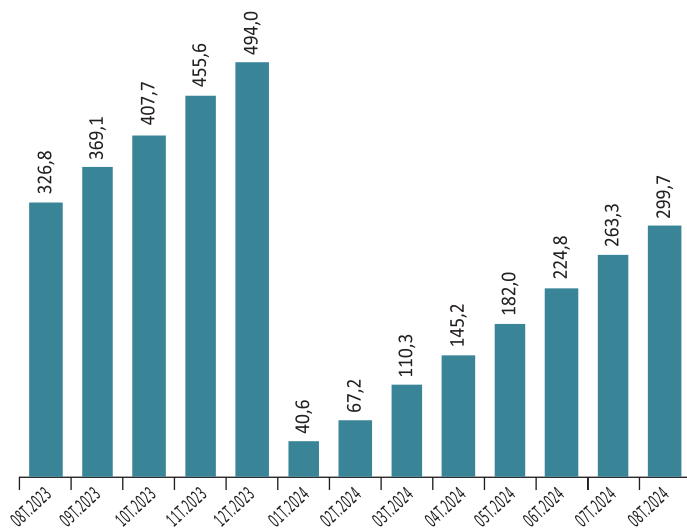
Xuất khẩu (lũy kế, triệu USD)



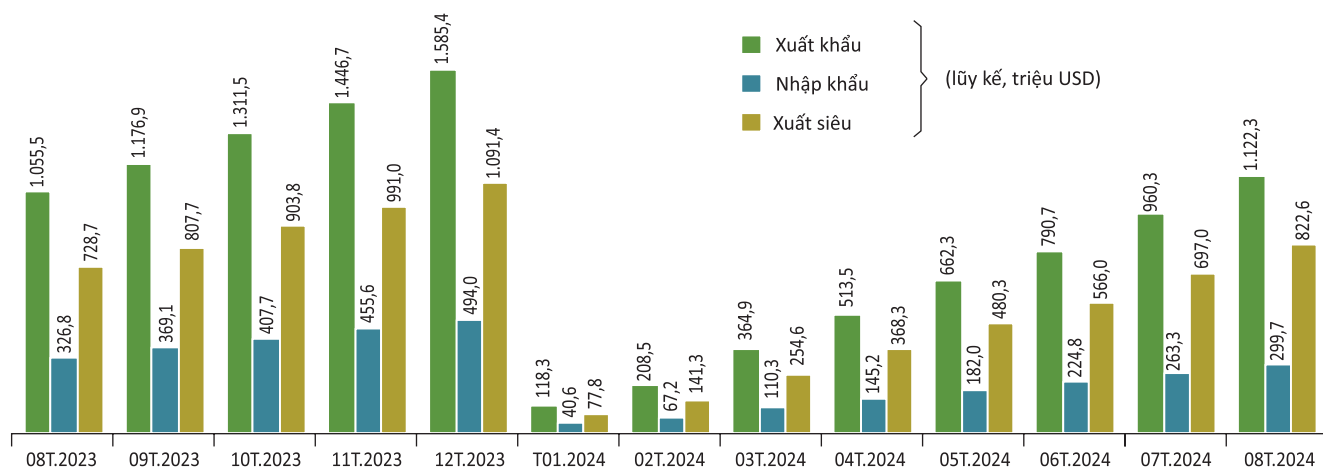
Nhập khẩu (theo tháng, triệu USD)



Nhập khẩu (lũy kế, triệu USD)



Xuất, nhập khẩu hàng hóa

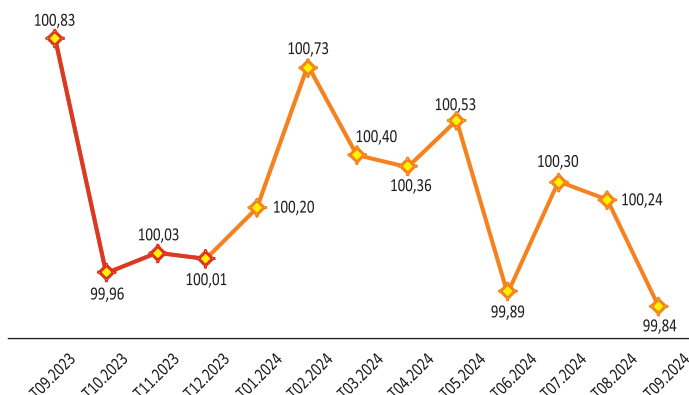


Nguồn: Cổng Thông tin điện tử Tổng cục Hải quan (www.customs.gov.vn).

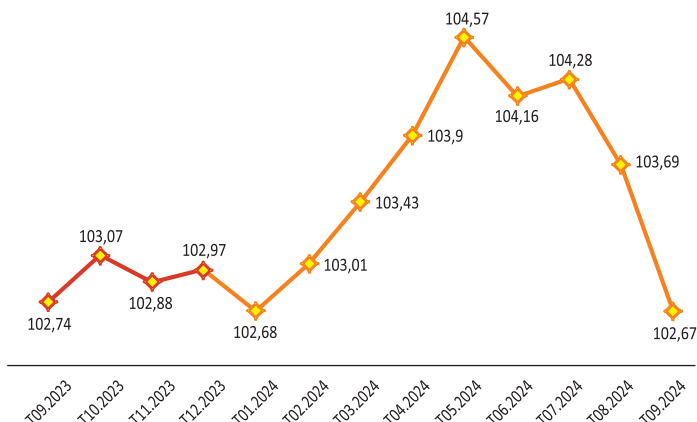


CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG, GIÁ VÀNG VÀ ĐÔ LA MỸ

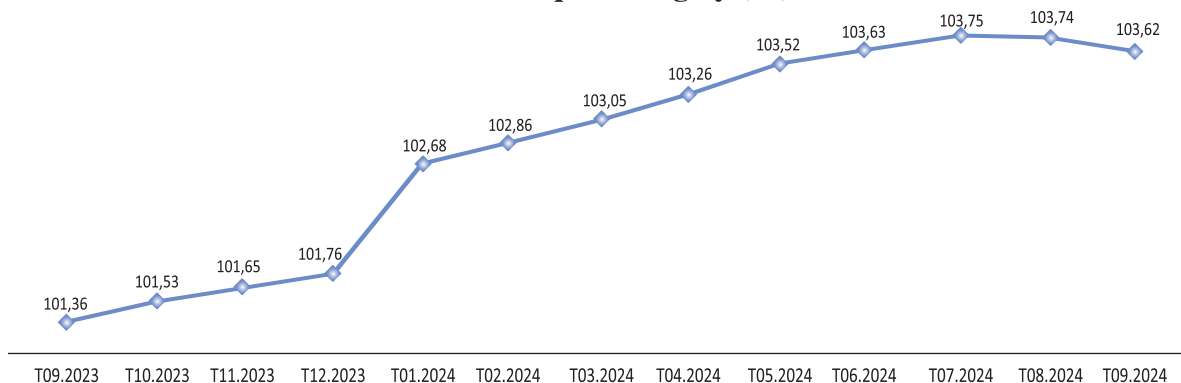
CPI so với tháng trước (%)



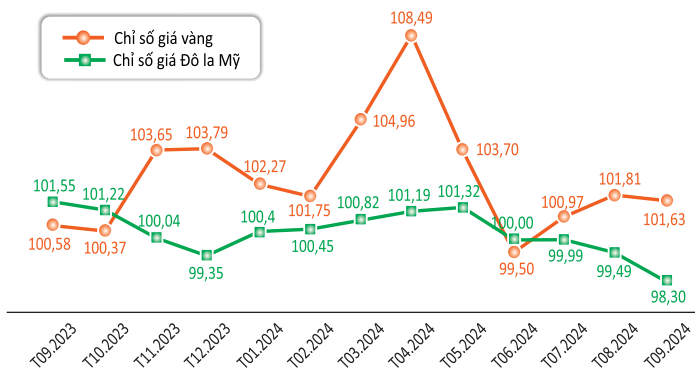
CPI so với cùng kỳ (%)



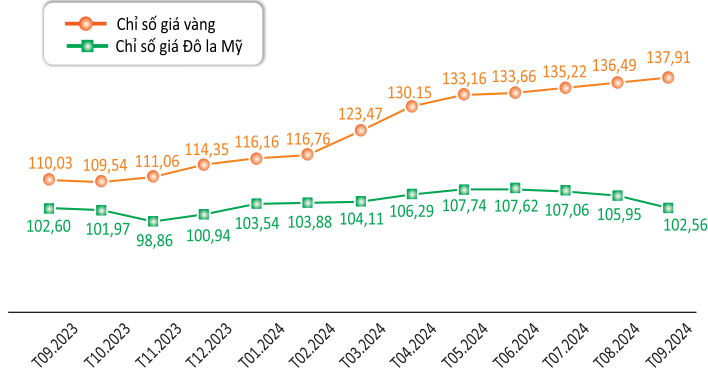
CPI bình quân cùng kỳ (%)



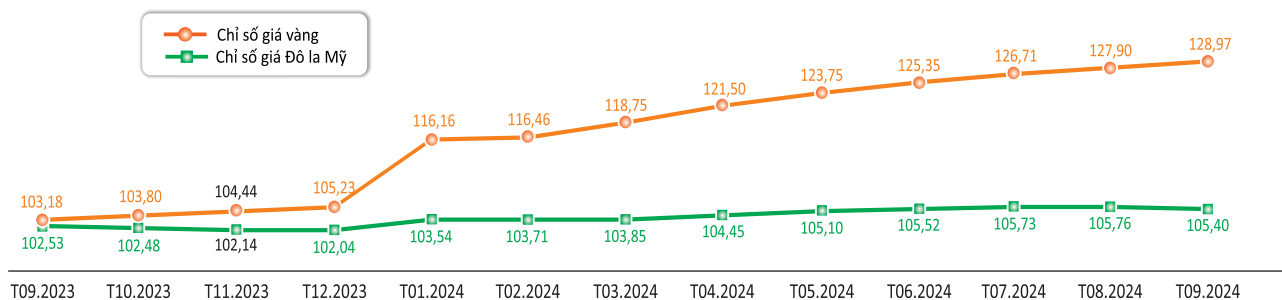
Giá vàng và Đô la Mỹ so với tháng trước (%)



Giá vàng và Đô la Mỹ so với cùng kỳ (%)



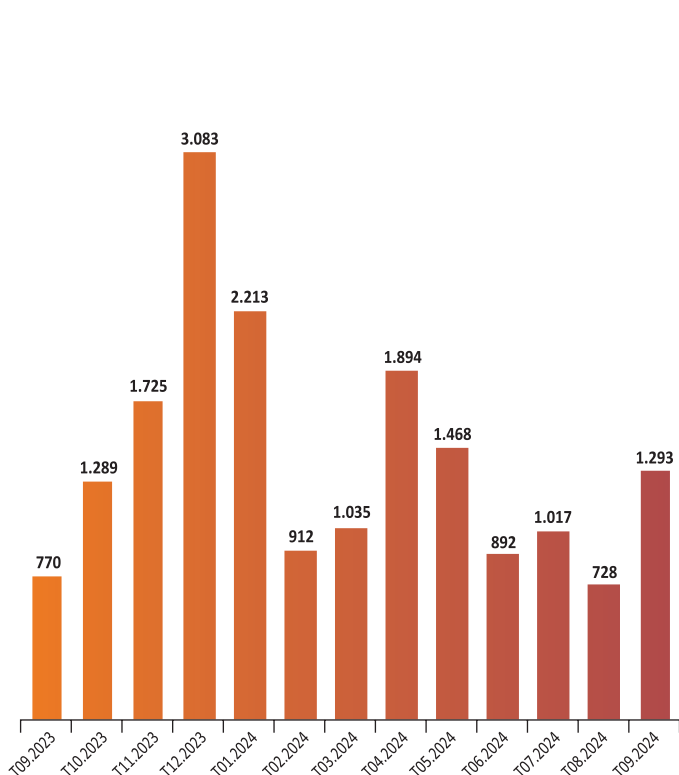
Giá vàng và Đô la Mỹ bình quân cùng kỳ (%)



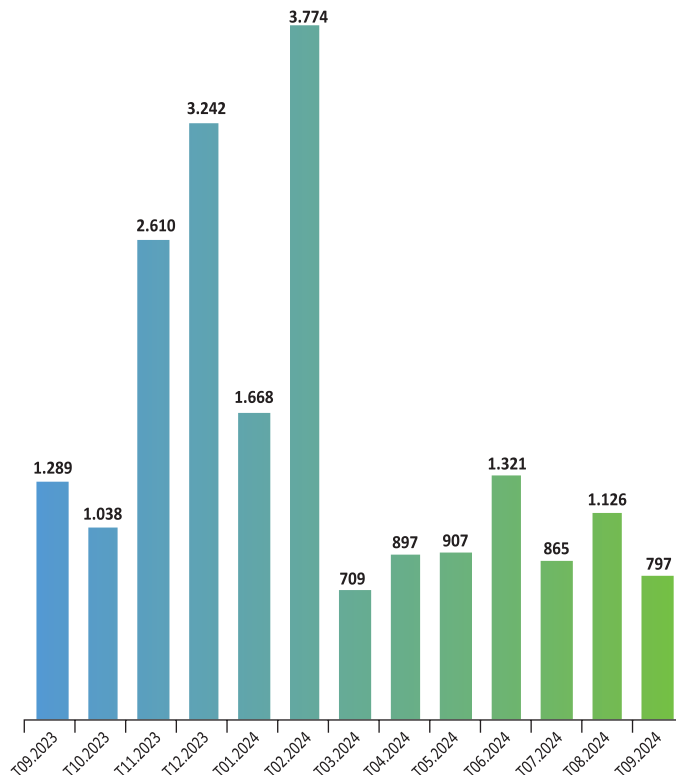


THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN

**Tổng thu ngân sách
(theo tháng, tỷ đồng)**

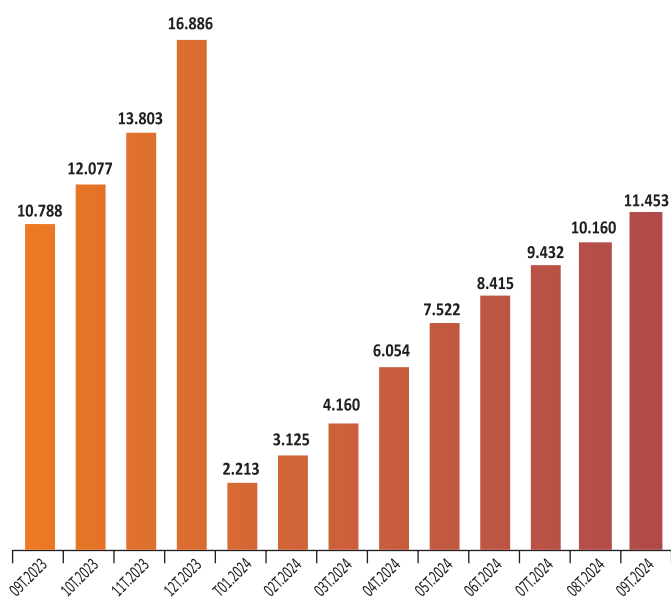


**Tổng chi ngân sách địa phương
(theo tháng, tỷ đồng)**



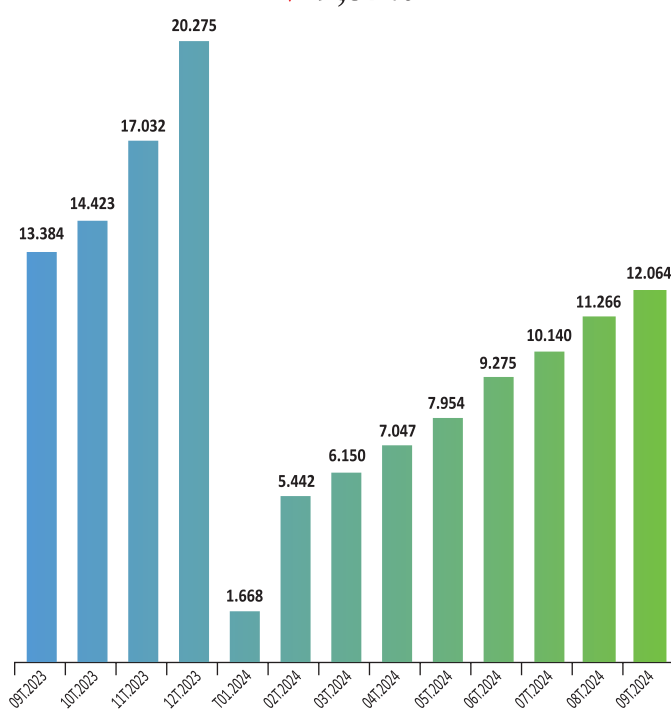
**Tổng thu ngân sách
(lũy kế, tỷ đồng)**

▲ 6,16%



**Tổng chi ngân sách địa phương
(lũy kế, tỷ đồng)**

▼ 9,87%



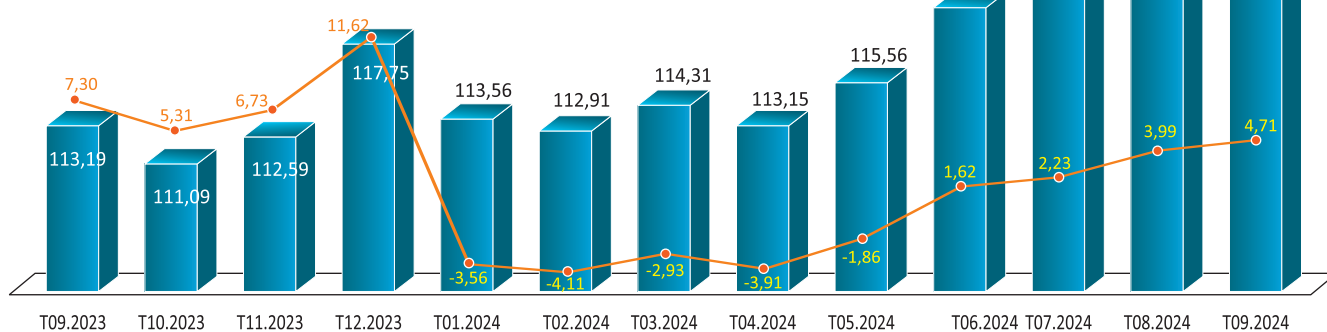
Nguồn: Sở Tài chính thành phố Cần Thơ



NGÂN HÀNG

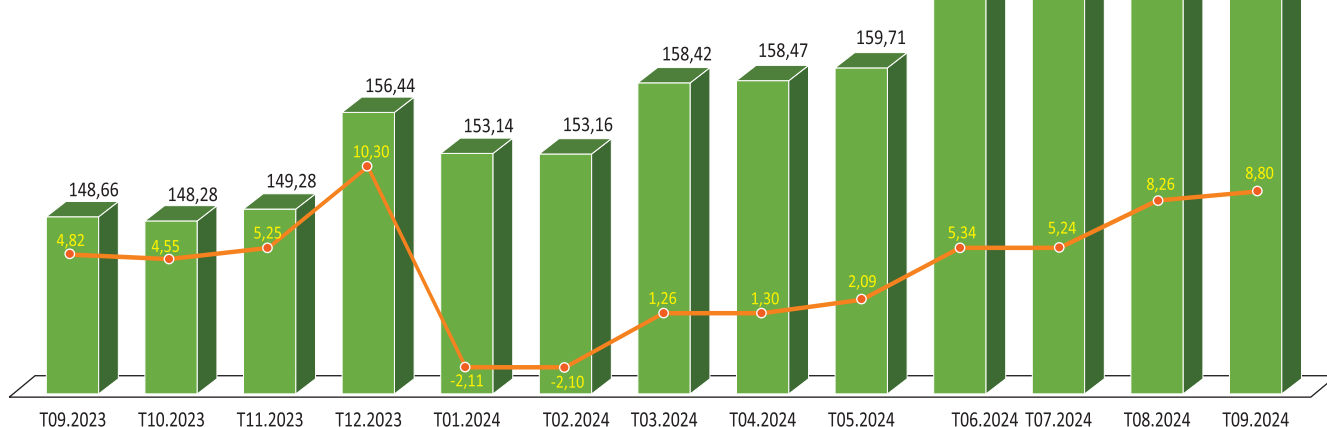
Vốn huy động (theo tháng, nghìn tỷ đồng)

— Tốc độ tăng vốn huy động so với đầu năm (theo tháng, %)

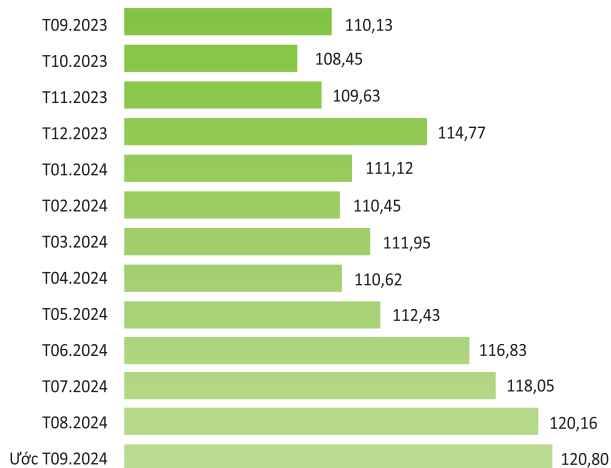


Tổng dư nợ cho vay (theo tháng, nghìn tỷ đồng)

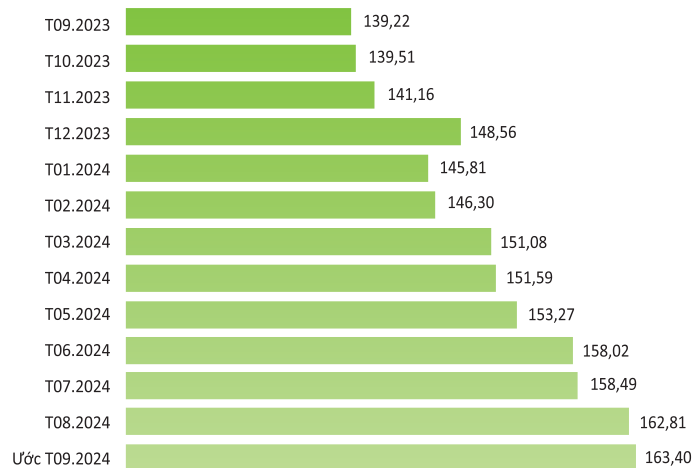
— Tốc độ tổng dư nợ cho vay so với đầu năm (theo tháng, %)



Tiền gửi bằng đồng Việt Nam (theo tháng, nghìn tỷ đồng)



Dư nợ bằng đồng Việt Nam (theo tháng, nghìn tỷ đồng)

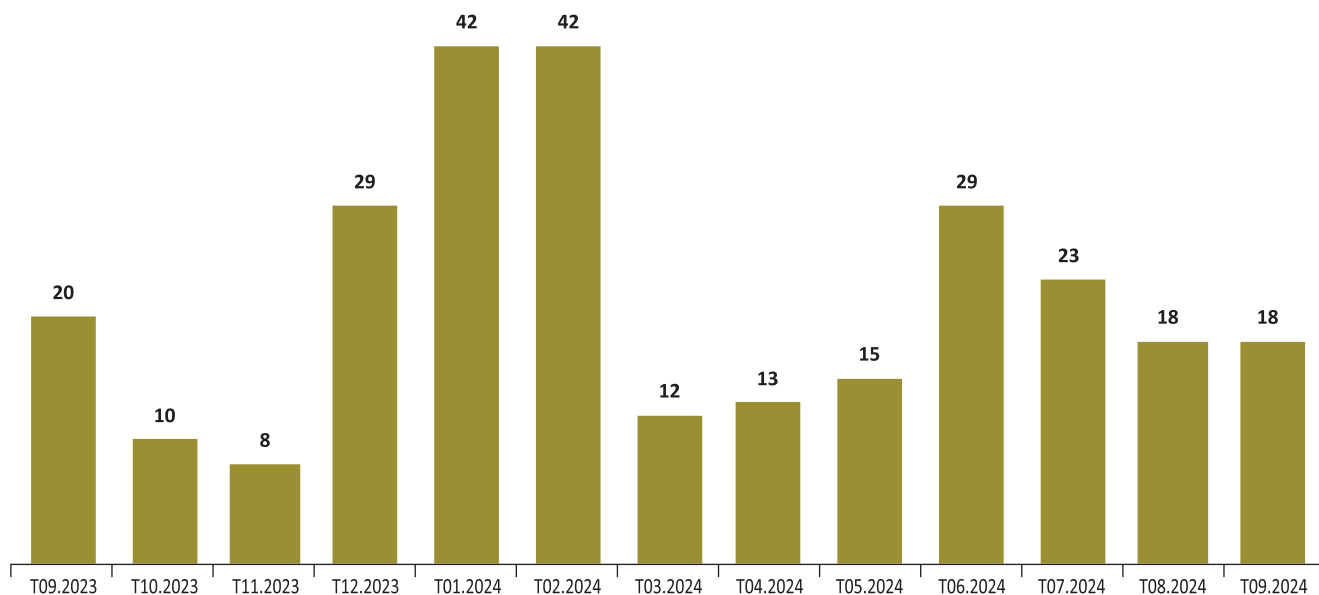


Nguồn: Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh thành phố Cần Thơ.

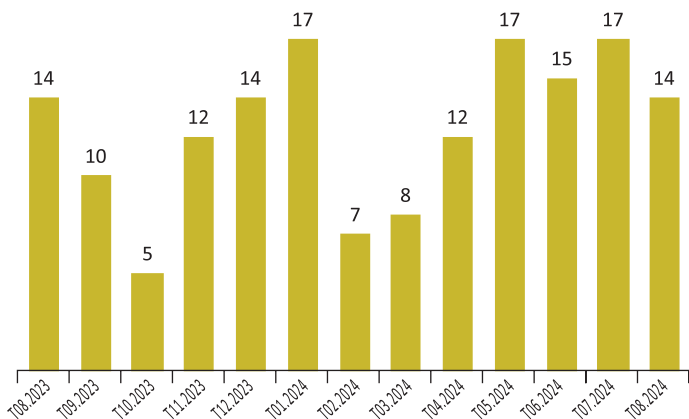


TAI NẠN GIAO THÔNG VÀ CHÁY NỔ

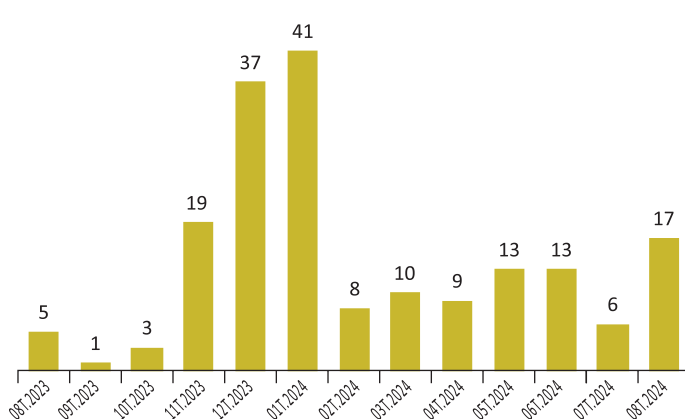
Số vụ tai nạn giao thông (theo tháng, vụ)



Số người chết (người)

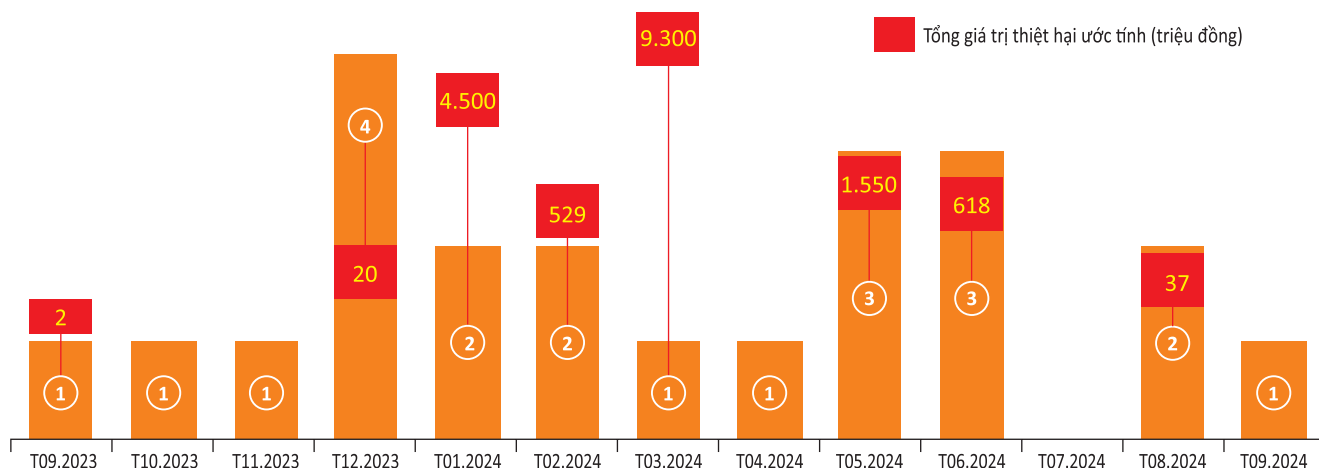


Số người bị thương (người)



Nguồn: Ban An toàn giao thông thành phố Cần Thơ.

Số vụ cháy, nổ (theo tháng, vụ)

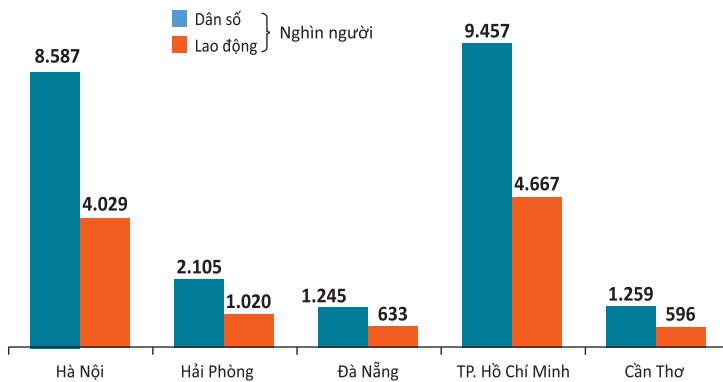


Nguồn: Phòng cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc Công an thành phố Cần Thơ.

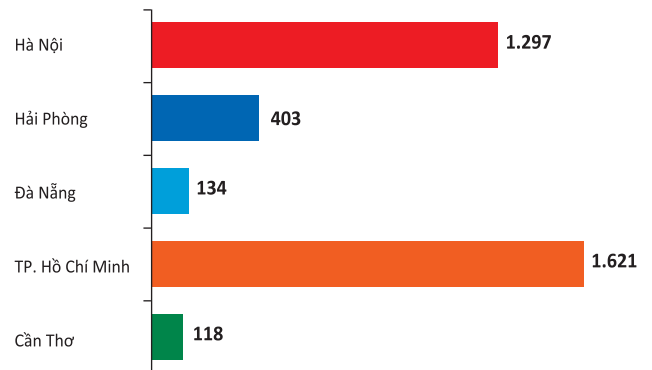


CHỈ TIÊU TỔNG HỢP KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

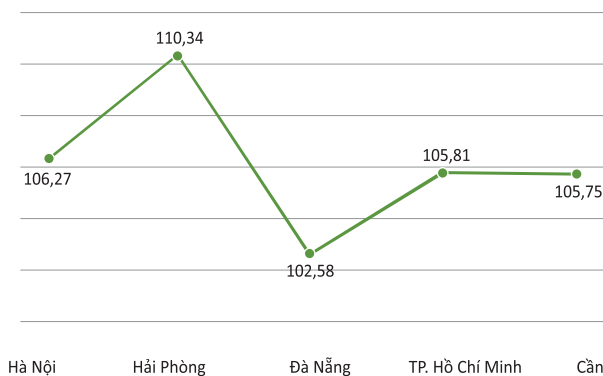
Dân số trung bình và lao động đang làm việc



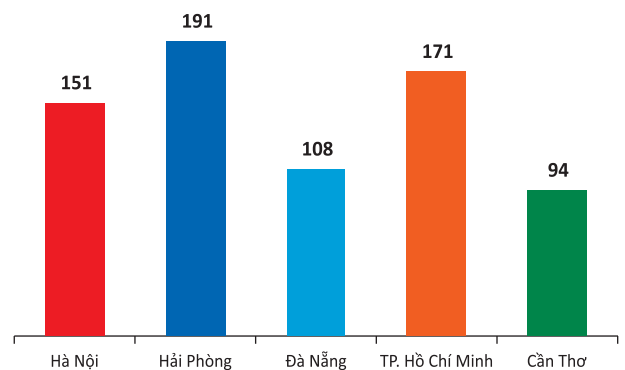
Quy mô GRDP theo giá hiện hành (nghìn tỷ đồng)



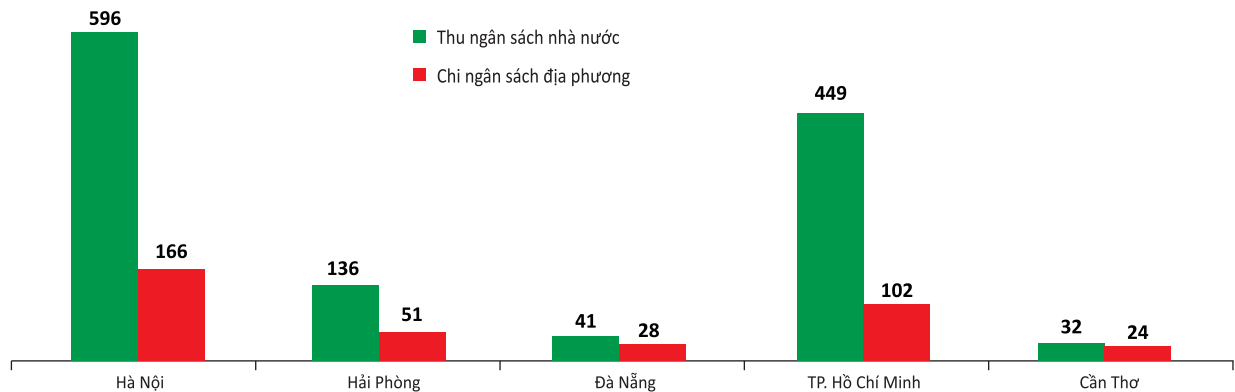
Tốc độ phát triển GRDP (%)



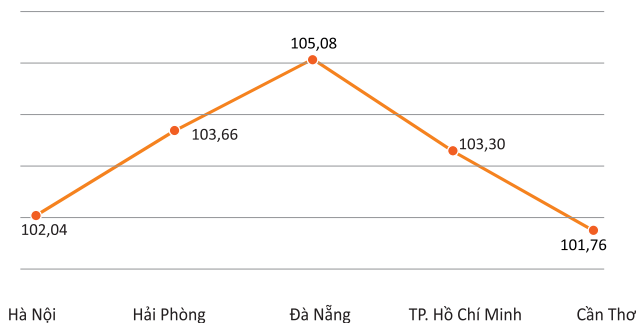
GRDP bình quân đầu người (triệu đồng/người)



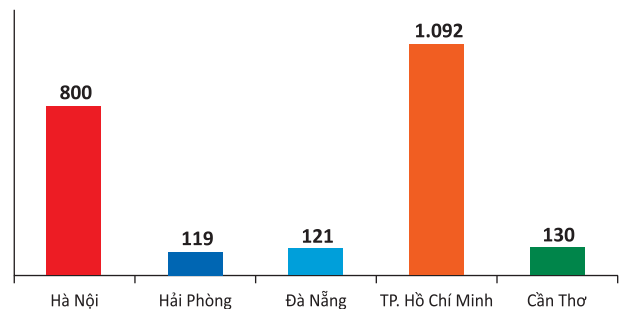
Thu - chi ngân sách nhà nước (nghìn tỷ đồng)



Chỉ số giá tiêu dùng (%)



Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (nghìn tỷ đồng)



Ghi chú: Hải Phòng_Thu, chi ngân sách chưa trừ chuyển giao giữa các cấp.

Nguồn: Cục Thống kê 5 thành phố lớn



MỘT SỐ GIẢI PHÁP THÚC ĐẨY TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

Để thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố năm 2024, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm là rất lớn, cần sự chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị, sự nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp và sự ủng hộ của nhân dân. Các ngành, các cấp tiếp tục khẩn trương, tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra, đồng thời tập trung thực hiện một số nội dung sau:

Một là, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân tối đa nguồn lực vốn đầu tư công, huy động tốt nguồn vốn tư nhân cho đầu tư phát triển. Tập trung đảm bảo chất lượng và tiến độ xây dựng các dự án lớn, công trình trọng điểm có tính đột phá và giá trị lan tỏa cao, góp phần thúc đẩy tăng trưởng, tạo thêm năng lực sản xuất mới cho nền kinh tế.

Hai là, đẩy mạnh tiêu dùng, tập trung phát triển thị trường trong nước. Thực hiện có hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại, thúc đẩy phân phối hàng hóa qua nền tảng số, thương mại điện tử để mở rộng tiêu dùng nội địa. Cùng cố, nâng cao năng lực sản xuất của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp. Tập trung rà soát để kịp thời tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho doanh nghiệp thông qua các chính sách ưu đãi về tín dụng, giảm thuế, phí đất đai, xúc tiến thương mại.

Ba là, tăng cường các biện pháp quản lý tốt thị trường, giá cả những tháng cuối năm; bảo đảm cân đối cung - cầu hàng hóa; tăng cường kiểm tra, kiểm soát hàng giả, hàng kém chất lượng. Thực hiện các chương trình kết nối tiêu thụ sản phẩm chế biến, nông sản, thúc đẩy phân phối hàng hóa qua nền tảng số, thương mại điện tử. Tăng cường quảng bá, xúc tiến du lịch, phát triển đa dạng các sản phẩm du lịch gắn với tiềm năng, lợi thế.

Bốn là, kiểm soát tốt dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm nhằm đảm bảo cung cấp thực phẩm tiêu dùng tăng cao dịp lễ, Tết cuối năm. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tăng diện tích trồng lúa chất lượng cao, cây ăn quả, cây công nghiệp có giá trị kinh tế. Bám sát khung thời vụ, đồng thời theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, chủ động phòng chống thiên tai.

Năm là, thực hiện tốt công tác an sinh, phúc lợi xã hội, lao động, việc làm; quan tâm, chăm sóc chu đáo đối với người có công, đối tượng trợ giúp xã hội, hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng thụ hưởng chính sách thường xuyên và đột xuất. Nâng cao vai trò, trách nhiệm, tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ./.

Chỉ đạo biên soạn:
LÊ ĐĂNG THANH PHONG
PHÓ CỤC TRƯỞNG PHỤ TRÁCH
CỤC THỐNG KÊ THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Tham gia biên soạn:
PHÒNG THỐNG KÊ TỔNG HỢP
PHÒNG THỐNG KÊ KINH TẾ
PHÒNG THỐNG KÊ XÃ HỘI

CỤC THỐNG KÊ THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Số liệu

KINH TẾ - XÃ HỘI THÀNH PHỐ CẦN THƠ

QUÝ III VÀ 9 THÁNG NĂM 2024

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Q. Giám đốc: **NGUYỄN VIỆT QUÂN**

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập: **NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG**

Biên tập và sửa bản in: **NGUYỄN THÚY QUỲNH**

Thiết kế bìa, minh họa: **BÙI DŨNG THẮNG**

Sách được xuất bản tại:

NHÀ XUẤT BẢN THỐNG KÊ

Địa chỉ: 98 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Điện thoại: (024) 38 474 185

Website: nhaxuatbanthongke.vn

Email: xuatbanthongke.kd@gmail.com

In 30 bản khổ 21,0 x 29,7 cm tại NXB Thống kê - Công ty cổ phần In và Thương mại Đông Bắc
Địa chỉ: Số 15, Ngõ 14, Phố Pháo Đài Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Hà Nội.
Đăng ký xuất bản: 2033 - 2024/CXBIPH/01-12/TK do CXBIPH cấp ngày 12/6/2024.
QĐXB số 141/QĐ-NXBTK ngày 7/10/2024 của Q. Giám đốc NXB Thống kê.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 10 năm 2024.



TỔNG CỤC THỐNG KÊ
CỤC THỐNG KÊ THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Số liệu

KINH TẾ - XÃ HỘI THÀNH PHỐ CẦN THƠ
QUÝ III VÀ 9 THÁNG NĂM 2024



NHÀ XUẤT BẢN THỐNG KÊ

ISBN-13: 978-604-75-2690-1



9 786047 526901

SÁCH NHÀ NƯỚC ĐẶT HÀNG